

PHONG HOA



BỀM TRUNG THU

MỘT NHÀ BÁO MÚA SƯ TỬ

Ông Phạm Lê Bồng đội đầu sư tử « Xứ Sở » vừa múa vừa leo thang làm le giết giải. Ông Tôn Thất Bình đứng lầy gàn giữ thang cho được vững.

NGƯỜI NHỎ ĐẾN LỚN VÀ VIỆC

HAI CÔ TIẾN SĨ MỚI...



Cô Hoàng thị Nga (Khoa học tiến sĩ)

CẢI CÁCH

TRONG hoàn cảnh sắp có cuộc cải cách lớn lao, các ông sẽ bỏ mũ cánh chuồn, áo thụng xanh để vận một bộ phàm phục hợp thời hơn. Một hội đồng của quan lại đã bàn chín nục về vấn đề ấy.

Ta chưa biết bộ phàm phục mới nó thế nào. Tuy vậy ta có thể đoán phỏng nó sẽ là một bộ y phục tây nửa ta, nửa cũ nửa mới... một bộ y phục có thể làm tiêu biểu cho cải đạo dung hòa Âu-Á đương thịnh hành ở nước ta. Nếu tôi đoán giá, thì có lẽ người ta giữ lại cái tay áo rộng và dài của ta, cắt cụt vạt áo thụng đi để theo y phục tây, khăn có lẽ để lại che đầu, còn hia thì tôi chắc sẽ lấy giày tây ông mà thay vào. Cải cách mà có thể giữ được tinh thần của văn minh annam chỉ đến thế là cùng.

Nghe đâu các ngài còn muốn đeo lon vào tay áo cho dễ phân biệt với đám thường dân nữa. Cũng là một sáng kiến hay. Hiềm một nỗi quan chức tây, thì từ quan một đến quan sáu, mà quan ta thì lại từ cửu phẩm đến nhất phẩm. Vậy thì có lẽ quan cửu đeo chín lon, mà quan nhất phẩm chỉ đeo một lon thôi.

Nếu là thật thì cuộc cải cách đó có hai điều không tiện. Một là các viên chức tây họ có thể làm, vài chầu một quan cửu mà làm lơ một ông quan hàm chánh nhất. Hai là nhờ ông cửu đi đầu, thì dụ như xuống xóm chợ em — bỏ rơi dân mất lon đi, thì một đêm, ngài có thể thăng được lên nhất phẩm một cách bất ngờ.

THẬT TÌNH

TIẾNG chuông sớm ra đời, lạnh lạnh đánh tan niềm tục, gọi người tỉnh giấc phồn hoa. Ý chừng mục đích tờ báo của sư cụ chùa Bà-đà là thế.

Giờ trang đầu, ta thấy đề:
— Sáng lập và tăng trưởng: sa môn Đĩnh-xuân-Lạc.

Sáng lập và chủ nhiệm: Đổ-vân-Hỷ Tăng cường hóa thượng.

Phó quản lý: sa môn Đàng-vân-Lợi. Chủ bút tạp chí: sa môn Bhi-xuân-Dục.

Lạc, hỷ, dục... chỉ thiếu nộ, ai, ái, ở nữa là đủ thất tình. Các vị sa môn làm báo «Tiếng chuông» đều có những tên vô duyên cả...

Đầu sao, cũng xin mong cho tờ báo của các vị diệt được dục cho chúng sinh. Như vậy, các vị sẽ làm một việc hữu ích có thể chóng đưa các vị về cõi nết bàn. Tôi mong như vậy lắm...

ÔNG THẠC-SĨ

TIN ông Phạm duy Khiêm đồ giáo sư trường Trung học (agrégé de l'enseignement secondaire) làm cho dư luận sôi nổi lạ. Các báo thì nhau tán dương: Ngọ báo thì cho ông ta đỗ Đại khoa, Đông pháp lại tăng ông lên một bậc nữa và nhất quyết bảo ông ta đỗ hoàng giáp. Trưng bác tán vãn vì ông làm giàu cho tự điển annam một tiếng nữa: báo ấy tặng ông cái tên thạc-sĩ.

Rõ thật rắc rối to. Sự tâu dương cực lực này — mà tán dương là phải, vì đồ giáo sư chuyên môn rất khó — đối với các bà nhãng nhàng nhờ nhờ rất có ảnh hưởng. Một bà hỏi tôi rằng:

— Đồ Thạc-sĩ? Ồ, danh giá nhỉ! Nhưng thạc-sĩ là cái gì cơ?

Thạc-sĩ là cái gì thì tôi cũng chịu, nhưng tôi cũng cần nghĩa cho bà ta thế nào là đồ bằng giáo sư chuyên môn.

— À ra vậy. Nhưng đối sang hàng quan annam thì ra sao? Thạc-sĩ có bằng quan phủ, quan án không?

Tôi lại phải nhọc lòng cần nghĩa cho bà hiểu rằng đồ thạc sĩ không có dính dáng gì về quan trường cả. Bà ta hơi ra về thất vọng và soay phương hướng:

— Thế lương sẽ được ăn bao nhiêu?

— Độ hai trăm.

Bà ta bấu môi:

— Có thế thôi à? Thế thì hơn gì cậu cử nhà tôi, làm tri huyện mỗi tháng hơn trăm, đấy là không kể danh giá...

Họ nói đúng thật; trong một người annam là có một ông quan.

Tứ Ly

NGỌT NGÀO

(Đề gởi những tình tình cao thượng)

Lễ độ

MỘT ông giáo, bạn tôi, từ chít về làm ruộng, một hôm lên lĩnh làm chừng về một vụ ả. Ông thấy thái độ của ông chánh ả... rất lấy làm ngạc-nhiên. Bất cứ già trẻ, làm chừng hay là bị cáo, ông lớn gọi là mày cả. Một ông chánh tổng già nua, đầu râu bạc phơ, ra làm chừng, cũng được ông lớn ban cho cái huy hiệu: mày. Ông giáo lo, ông sắp phải bỏ vào cũi một bị. Ông ngâm nghĩ không biết sẽ phải xử trí ra sao: nếu đến phiên mình mà để ông lớn cũng cứ theo lễ độ như thường, thì then với lương tâm, còn nếu trả lời sỗ sàng lại ờ ông lớn ngài nổi tam bánh kẹp mình vào tội ngoạ mạn quan tòa! Phán vãn mãi, ông mới quyết rất lễ phép nói cho ông lớn biết ngài không có cái

...BÀY Ở CỬA HÀNG NƯỚC NAM



Cô Henriette Bùi (Y-khoa tiến sĩ)

quyền xưng hô lạ lùng ấy... Đương nghẹn ngào thì nhà giáo nghe thấy gọi đến lên mình: trước vòng móng ngựa, ông lớn ả lại gọi... gọi nhà giáo là... ông.

Ông bạn tôi kể lại câu truyện này có nói cho tôi biết rằng lối xưng hô của ông ả kia là thói thường của quan lại.

Ồ hay! sao các ông lại lần thế? Các ông vẫn tự nhận là thượng lưu trí thức trong xã-hội, thì nên gắng sức hành động cho đáng mặt thượng lưu chứ.

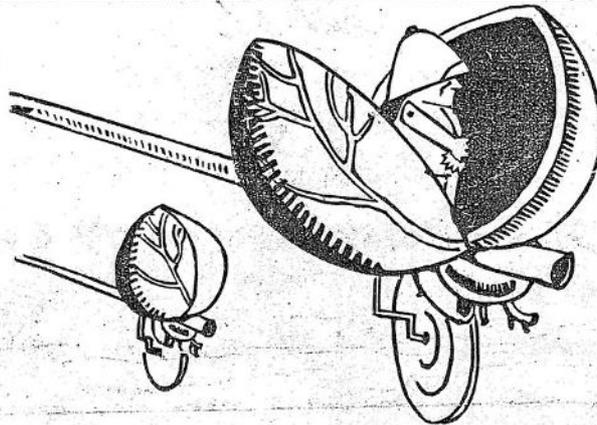
Đã là thượng lưu, thì nên cư xử với dân hiền hạ cho có lễ độ, nhất là ở một nước có tiếng là văn hiến và lễ phép nhất, nhì trong hoàn cầu như nước ta. Người ngoại quốc đều công nhận như vậy; có lẽ vì họ thường thấy nhiều người Việt Nam gặp họ là cái rạp xuống mà vãi dài.

Đối với dân, tôi không mong các ông lễ độ quá như vậy, tôi chỉ khuyên các ông đổi lối xưng hô với họ theo phép lịch-sự thông thường mà thôi. Họ đối với các ông có bao giờ vô lễ đâu! Các ông đừng nên lấy mình làm quan mà khinh họ; chẳng nhẽ ai cũng làm quan cả. Người ta làm thợ nề, làm ruộng, bán nước mắm, các ông làm quan, hơn nhau đâu ở cái nghề! Có hơn chỉ hơn nhau về phẩm cách, về lễ độ mà thôi.

Nhất là với các người già cả, các ông lại càng nên kính cẩn: kính lão đắc thọ, chắc các ông cũng biết như tôi. Tôi không thể hiểu được những người dạn mỡ mồm mà tay chỉ có với một người tuổi tác gấp hai, gấp ba mình, đầu người ấy là mặt họng trong xã-hội đi nữa.

Vậy bọn thượng lưu như các ông nên bảo nhau để cho lễ độ đừng thành ra của riêng của dân hạ-khưu chúng tôi. Tôi vẫn biết các ông có chân vụn của khác, nhưng biết lễ phép bao giờ cũng hơn.

Tứ-Ly



Đây là một thứ xe làm theo kiểu quả tim ông Lục hiện quốc dân.

Lúc đây xe quả tim mờ ra.

Chỉ có sơn

GECKO

là tốt hơn cả

HIỆU THANG-LONG - HANOI

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cát, cho đơn mua kính

Phòng khám bệnh: 43 Rue Richaud, Hanoi - Tel. 566

NHỮNG CUỘC ĐIỀU TRA ĐHỒNG VÂN KHÔNG TIỀN KHOẢNG HẠ

II. ĐI XEM MŨ NI

Nhau chung đọc quả chuông đồng hành quả phước là cùng hưởng chung
Tiếng chuông sớm.

Hầu rở nhau về quê tỉnh đờ, lòng ham trợ quân Sa-bà.
Tiếng chuông sớm.

ÊM râm tháng tám. Mặt trăng tròn trĩnh, nở nang như khuôn mặt một ni có sau một bữa cơm mặn nê ăn trộm vỉa phật. Trời trong sáng, gió thoảng vờn mây đám mây trắng nhẹ nhàng bay về phương tây. Ánh trăng óm ắp lấy mây cây đại đứng thì thầm tình y với nhau ở góc sân. Vạn vật như đang chìm đắm mê man trong sự lạc thú êm đềm tinh tú.

Trong lúc giác quan bị cảnh vật rung động, tôi nghĩ ngay đến sự chùa Bà Đa Tầng-Cương hòa-thượng, Đỗ-văn-Hỷ đại sư. Tôi bèn nhớ bóng trắng thanh đưa lại thăm người xem bấy lâu có ăn ngủ kỹ không.

Qua một cái cổng hẹp, tôi vào một ngôi chùa rộng: đèn nến huy hoàng, câu đối hoành phi chữ vàng chói lọi, rờ ra cảnh một chùa từ phú, mỗi năm thu được của thiên hạ vô số tiền. Trong gian nhà tổ, Tầng-cương hòa-thượng, chủ nhiệm báo Tiếng chuông sớm, khoác áo cà sa thêu rồng, phượng, chỉ kim tuyến long lanh dưới mấy ngọn đèn điện, ngồi trước cái bàn đọc tụng đôi làm bàn viết. Bên cạnh người, ngồi ở góc bàn, một ni có nũng nính trong chiếc áo nâu dương thoa thoắt đặt ngón tay... phật thủ lên một cái máy chữ: sự cộ mồm mồm trông có duyên thăm té. Đằng sau lưng người, mấy con chó vàng ngồi ngáp ngủ nhìn mấy cây cảnh trồng trong chậu sứ: quái, không biết có phải là cây trồng không, mà sao giống thế? Trong cái cảnh trí thoắt trần ấy, tôi phảng phất nghĩ thấy mùi hương... mùi hương từ muối. Ý chừng hòa thượng nghĩ rằng thứ hương ấy vừa đưa được lư muối khốn khổ khốn nạn về tây phương cực lạc, vừa diệt được vật dục cho tăng giả hơn các thứ hương thơm nồng nàn... Rõ ra thâm ý của một vị cao tăng.

Nhìn hòa-thượng thấy người mặt tròn như chiếc hánh nướng, hai má phình-phình như hai đĩa bánh đúc dầy, môi dầy và nung núc những thịt như hai chiếc bánh bẻ nặn vung. Người ngồi chặt cả một chiếc ghế bành to, hai bàn tay chuối mẩn mẩn-mề trăng hạt, trông có vẻ sư-tử tọa (1) lắm. Trước cái vẻ phốp-pháp, phi-nộn của đại sư, tôi không khỏi nảy ra một tư tưởng mới: Là chỉ ăn rau củ, kiêng thịt, cá (nhất là cá chép) mới mong béo tốt mỡ màng được.

Bên định phổng vắn ngay đại sư về vấn đề tối quan-trọng đó.

— A đi đại phật! Đại sư lâu uy vẫn mạnh khỏe chứ?

(1) Sư-tử tọa: tiếng Nam-phật, trông như con sư, vừa mãnh vừa nhàn (T. C. X.)



— Cám ơn ngài, từ ngày thánh thượng ân tứ cho bản-tăng chức hòa thượng đến giờ, nhờ trời phật độ trì vẫn được như thường.

Hòa thượng vừa nói vừa cau đôi lông mày sấu róm, làm cho tôi bỗng nghĩ ra rằng mình đã quên không bạch hòa-thượng. Tôi vội chữa:

— Bạch hòa-thượng người trông phương nhị lắm. Chẳng tôi người trần, mắt thịt, không biết ngài khổ hạnh chừng nào mà béo tốt phương phi quá.

Nghe tôi nói đến đâu, nét mặt hòa thượng nở ra đến đấy. Người cười tình mà phán rằng:

— Đức Thích ca ngày xưa tu đạo trong sáu năm rất là khổ hạnh, hình dáng như cây gỗ khô, con cá khô vậy. Sau được uống một chén sữa bò và tắm ở sông Ni-liên, người mới hồi phục. Từ đấy không dùng lối tu khổ hạnh mà giữ trung-đạo. Bản-tăng không dám vi với ngài, xong cũng cố noi theo...

À ra thế. Chắc là noi theo xa xa thôi, nên hòa-thượng mới phi nộn ra như vậy. Như hiểu ý nghĩa của tôi, hòa thượng nói tiếp:

— Nhiều bực la-hàn, bỏ-tát cũng béo tốt lắm. Bản-tăng tuy không dám sánh...

— Hòa thượng khiêm tốn quá. Về cái gì

không biết, chứ về sự béo tốt hòa thượng sánh với ai cũng được...

— Ngài dạy quá lời. Tôi xin đọc cho ngài nghe bài bình phẩm của báo chí...

Rồi hòa thượng lật một tờ báo đọc rằng:

— Tuy hòa thượng Đỗ văn Hỷ, chức phẩm triều đình chính phủ có vẻ vang hơn, địa vị trong sơn môn cũng là bực trưởng, tu hành cũng là một bực cao tăng đại đức...

— Bẩm, có phải đại sư đọc báo Tiếng chuông sớm?

— Chính phải.

— Bẩm, đại sư là chủ nhiệm tờ báo ấy...

— Vâng.

Rồi, như đã làm được một việc phúc đức, hòa thượng tỉnh tọa, nét mặt cực kỳ khoan khoái. Tôi nghĩ đến ông Hoàng-hữu-Huy được báo Đông-pháp khen là người thông minh, ông Phạm-lê-Bông được báo Xứ sở khen là có lý tưởng siêu việt...

Như vậy thì đại sư quả là một vị cao tăng. Tiếng chuông sớm đăng tên đại sư có chua rằng: « ánh đức Tầng-Cang ». Như vậy, đại sư hẳn đã lên đến bậc Thánh vân, bỏ tất « tự giác giác tha » rồi. Ý giả vì muốn giác tha nên ngài ra báo Tiếng chuông sớm chăng?

Hòa thượng nhìn tôi một cách thân thiết, rồi hi hỉ phán rằng:

— Ngài thực là trí kỷ của bản-tăng... Bản-tăng từ lúc ra-báo đến giờ, chỉ nom nớp lo việc chứng sinh... Ngài có thấy chiếc oản đề trên bàn kia không? Bản-tăng dùng nó để đề giấy, sách. Còn cái ống hương này, bản-tăng dùng nó thay vào ống bút. Bản-tăng khổ hạnh nhường ấy, biết chứng sinh có, biết cho không? Hay lại như thiên nam tin nữ ở hội Phật giáo không biết quy y tăng...

— Bẩm, họ hiền không có cao tăng... Ý chừng họ chưa được biết đại sư...

— Không. Họ biết lắm, nhưng họ khinh miệt tăng già. Họ không biết rằng: kinh tạng sẽ bị ghe lở mòn đi, nghìn kiếp...

— A đi đại phật! Nhưng ghê bây giờ họ trị bằng thuốc ghê (pomnade souffrée) còn lờ, họ tây máu thì hết ngay...

— Đỗ hòa thượng lặng yên định tâm trong giây phút, rồi người phán:

— Bản-tăng hỏi vậy thôi, chứ bản-tăng không có bụng rửa ai.

— Vâng, chắc là vì lòng đại từ đại bi của đại sư.

— Chính vậy. Bản-tăng thượng muốn loài, nên trông thấy thịt vịt quay cũng sinh ra buồn bã. Thật là đúng với câu thơ của Mộng-Vân cư-sĩ đăng trong Tiếng chuông sớm:

*Thương thay dưới thớt trên dao,
Lòng nào chẳng xót, lét nào chẳng rơi.*

Đỗ hòa-thượng từ bi thật. Tôi mà vào địa-vị hòa-thượng ở trước cạnh thượng tâm ấy thì lẽ cũng rơi, nhưng rơi vì không được đường hoàng ăn thịt quay.

Tôi đương nghĩ ngợi, Đỗ hòa-thượng đã nói tiếp:

— Trồng ngũ giới, đệ nhất là giới sát...

— Đại sư từ bi quá. Nhưng trên ghế người ngồi, vô số là vi sinh trùng. Người nặng, không sợ để bẹp chết mất hay sao?

— Đỗ hòa thượng rất nãy minh, vội đừng dấy...

— Ấy khốn nạn! Đại sư đứng đây thì dẫm chết vô số sinh vật bầy gi.

Đỗ hòa-thượng hoảng hốt ngồi phịch xuống ghế, con mắt lim-lim ra về trảm tử mặc tưởng. Khỏi hương từ muối bay tỏa ra khắp nhà, tôi sợ ngồi lâu đến chết mất, vội đứng dậy cáo từ.

Ra đến cửa, tôi còn hỏi với một câu:

— Trăng gió mát mẽ thế này, đại sư không đi du nhai ư? Nghe nói hôm nọ có hai vị sa-môn chùa này xuống cấp Thái-hà tìm trăng tìm gió, không biết có đại-sư d không?

Nhưng lúc đó Đỗ hòa thượng đã ngồi nhập thiền định tâm diệt dục rồi. Bỗng trăng vẫn sáng trong; trông gương nga tròn vành vạnh, tôi lại nhớ đến khuôn mặt của vị tiểu sư nữ ngồi đánh máy chữ hầu Đỗ đại sư.

Tứ Lự

KỶ SAU

SỐ KỶ NIỆM NGÀY BÁO RA

(từ là ngày 22 septembre 1935)

sẽ ra

Ngày thứ năm 19 septembre 1935

Mỗi số: 7 xu

CÙNG CÁC NGÀI MẮC BỆNH LẬU, GIANG

Các ngài, vì quá tin những nhời quảng cáo khéo léo, đã tốn tiền trăm, bạc chục, đã dùng qua các thuốc của nhiều hiệu từ Nam chí Bắc mà thân ôi! tiền hết bệnh vẫn còn. — Ôi! hại thay bệnh phong tình! Nếu các ngài đã có bệnh, nên thận-trọng: khi dùng thuốc. Muốn chữa cho khỏi rút ruột bệnh, thì phải tìm những thuốc có danh tiếng, lưu hành đã lâu, có tin nhiệm với quốc-dân. — Vậy thì các ngài chỉ nên dùng thuốc của hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, vì các thuốc chữa bệnh phong-tình của hiệu ấy rất thần hiệu, kinh-nghiệm trên 10 năm, đã được nhiều người tin dùng, đã được nhà phân-công duyệt làm, lưu hành khắp cõi Đông-cấp, nước Tàu, nước Pháp v.v... Thực là những phương thuốc hoàn toàn, công hiệu rất nhanh. — Nếu các ngài muốn tiền ít tiền mà bệnh mau khỏi thì cứ chiều theo các thuốc kể sau mà dùng cho hợp bệnh.

Thuốc lậu (giá 0\$60) : Khởi tức buồn ó bụng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, hoặc có hạch. Rối mau khỏi mả, dữ nhiều, dữ ít. Khởi « goulte militaire », mỗi buổi sáng ra ít mủ.

Giang mai (giá 1 \$ 00) : Nói vắn tắt, nếu ai có bệnh giang-mai, lúc cứ về thời kỳ nào, mà dùng đến thuốc *giang-mai* số 18 của Lê-huy-Phách là thế nào cũng khỏi.

Tiết nọc lậu, giang mai, số 12 (giá 0\$60) — **Bổ ngũ tạng trừ lâm số 22 (giá 1 \$ 00)** là hai thứ thuốc rất thần hiệu, chuyên chữa bệnh lậu và giang mai về thời kỳ kinh niên và làm tiết nọc, làm cho tiểu tiện trong, không đục, hết vẩn, khỏi nhói nhói ở quy đầu và hết thủy các bệnh tật khác sinh ra bởi các bệnh lậu và giang-mai.

LÊ-HUY-PHÁCH, 12, Sinh-Tu, Hanoi

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI — Thái-bình: Minh-Đức 57, Jules Piquet. Nam-định: Việt Long 25, rue Champenax (trên trường học bên cũ). Hải-phong: Nam-Tân, Bonna. Vinh: Sinh-Huy, 59 phố La-Ga. Huế: Văn-Hóa, 87, Paul-Berl. Qui-Nhơn: Trần-văn-Thường, avenue Khải-bình. Phan-Thiết: Lê-thành-Hưng, rue Gia-long. Saigon: Đường-thị-Khuyến, 109, rue Espagné. Vientiane: Phạm-thị-Lộc, rue Tallorin.

TU CUNG TRĂNG XƯƠNG DƯỚI TRẦN

TRUNG thu hai năm trước, tôi được cải hân-hạnh Hằng Nga trên nữ mọi lên không gian ở trên cung trăng. Cái vẻ an-cần-dầm-thắm của tiên nữ lúc đón mời khiến tôi phải bái phục lên nữ là người lịch thiệp và nhân tiên nữ là một kẻ cố tri.

Trung thu năm nay, mũi bánh nướng và bánh dẻo bày dưới bóng trăng trong, làm tôi sực nhớ đến người bạn xa-xăm ngoài nghìn năm, bên vòm vàng vọt mây lên cung Quảng để thăm chị Hằng Nga đã được mấy con và nhân thể mời chị xuống từ ngoài trời, ngắm cảnh trăng thu của cái hạ giới bé nhỏ này.

Vừa đặt chân lên bậc thềm thì bà cũng quảng hân, tôi đã thấy một bày tiên cô bốn năm người ra đón. Ngoài Hằng Nga tiên nữ là người quen cũ, tôi thấy cả Hà Tiên cô, Ngọc Ngạn và Quỳnh Giao tiên nữ, người nào người ấy đều xiêm áo sẵn sàng.

Có một điều tôi lấy làm lạ là ý phục của tiên cô khác hẳn. Không phải những tấm áo rộng thêu hoa, những giải y màu mà mỗi con gió thổi bay phất phơ nữa; các tiên cô đều tóc ngắn và uốn cong như tóc các bà đầm, áo cánh chẽn cụt tay, váy hẹp và cao quá đầu gối; trông vẻ lạ cục (lịch phục) mấy cô khách bầy giờ. Hằng Nga tiên nữ thấy tôi chú ý nhìn đôi búp chán trắng nước, hơi có ý thẹn, cúi đầu, hai má đỏ hồng, rồi ngượng nghịu thưa rằng:

Xin lỗi ông chú cười chúng em nhé! Sở dĩ chúng em ăn mặc thế này cũng không phải là không có duyên cớ: số là đầu năm ngoài, Chư-nữ buồn rầu vì mấy nghìn năm nhàn của chính-phủ quân tiên bị Nam cực liên ông bác bỏ, nên không thành. Chư-nữ từ đấy đem lòng oán giận, nhất định ăn «reo» không dặt cài nữa, nên trên thượng giới chúng em không có lụa may uốn áo, bắt buộc phải đem những quần áo cũ xé năm xé ba để mặc, nên bây giờ anh mới thấy sự ăn mặc kỳ khôi này...

Muốn yên ủi các tiên cô, tôi nhận cách ăn mặc như thế thật là hợp thời, không ngộ-nghĩnh gì cả — và các tiên cô bẽn lẽn áo như thế xuống trần, chắc được hoan nghênh lắm.

Chúng tôi sửa soạn bước lên mây đi. Khi đi qua vườn thượng-nguyên trước điện quảng-hân, tôi thấy thấp thoáng dưới bóng một cây đa, hai cô thiếu nữ ngồi yên lặng nhìn chúng tôi đi như có ý ao ước thêm thường. Bên cạnh hai cô lại có hai chàng trai trẻ, mỗi người cầm một cuốn giấy thư tình, mà đầu gối lại gượng bước vào tay mỗi cô thiếu nữ. Hằng Nga tiên nữ lấy tay che mắt một cái, rồi rí rai nói sẽ:

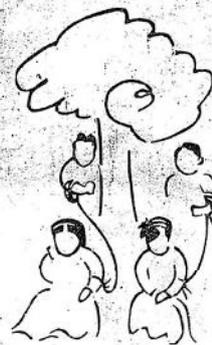
— Kia, ông anh không biết à? Đó là hai nữ đồng nghiệp của ông anh ở dưới trần đây mà!



Tôi mới nhớ ra là hai chị em cô Phụ-nữ Thời-dâm, hai thiếu nữ lần trước đã rời đàn ở Hà-thành về món đồ ăn «bi ve» đang ở một trang Phong-hóa. Song không biết hai cô đã tới linh gì mà phải chịu cái

cảnh giam hãm ấy? Nghĩ mãi không ra, sau tôi mới chợt hiểu rằng hai cô đã lấy chồng.

Đang mãi câu truyện, đám mây bay đã xuống đến trần, dất ngay chúng tôi vào



giữa phố hàng Thiệu. Những tiếng húa đáp mà trống đánh âm âm làm vẩn đần rức rức. Các tiên cô vội bịt tai lại, rồi Hà Tiên cô nhìn tôi mà trách rằng:

— Nếu trung thu ở dưới trần của các ông chỉ có thế này, thì cũng chẳng nên mời chị em chúng tôi xuống làm gì...

Tôi vội vàng cải nghĩa rằng trung thu ở đây là lễ của trẻ con, những đồ chơi bằng thối kia cũng của trẻ con, mà những tiếng trống đáp kia cũng bởi trẻ con cả. Quỳnh Giao tiên cô hỏi:

— Thế người nhớn như các ông không chơi trung thu.

— Có. Chúng tôi ăn bánh. Và lúc ăn thì kín đáo, chứ không ăn-ỉ như trẻ con kia...

Tôi bèn mua lạng mỗi tiên cô một cán bánh nướng, đồng lương Viên và một cán bánh dẻo Cự Hoàng. Nghĩ đến hai cô phụ nữ ngồi xuống dưới gốc đa, tôi thương tình mua gói biếu hai cô mỗi người vài con giống, hàng tốt giá 8 xu một chục.

Khi đi qua phố hàng Gai, Hằng Nga tiên nữ thấy ông tiến sĩ lấy làm thích trí lắm cứ nhất định đòi mua cho kỷ được. Tiên nói để đem về đây trong phòng ngủ, làm cái kỷ niệm ăm-ai cuộc xuống trần. Quỳnh Nga tiên cô thì mua một cái đèn kéo quân nữa và một cái đèn con thỏ để đem về làm quà cho Lê Thiên Đại thánh chơi.

Nhưng tôi vui mừng nhất là lúc đưa các tiên cô vào hiện phần sập và tờ lụa Bombay. Mắt các tiên cô long lánh, mỗi tiên cô chòm-chòm, ra vẻ ước ao vô hạn. Hằng Nga chủ vào đồng tơ lụa cười nói:

— Tôi mua cái này về thượng giới thì Chư-nữ tha hồ mà làm «reo» cũng chẳng gì cả.

Rồi ngả đầu ra đằng sau cười ròn như nước-nề.

Hà Tiên cô bỗng như nhớ tới sự gì quan trọng, vội nhìn tôi nói:

— Chúng em đã xuống đây, xin ông anh cho được tiếp kiếng có loại, người khỏe mạnh như chúng em (đàn bà có mang cũng được.)

Tôi giật mình ở Hanoi còn tờ báo phụ nữ nào nữa, mà đem các tiên cô đến gặp

kiến. Song chẳng lẽ từ chối, lại sợ các tiên cô chê phụ-nữ Việt Nam không chịu trọng nề một tờ báo.

Lương lý một lát tôi đưa các tiên cô đến thăm cô Nguyễn Thị Kiem. Đến nơi thấy cô Kiem đang sản quần áo ngồi trên chiếc chông tr. ngoài sân, trước mặt có một rổ ốc biếu mọi lược. Cô vừa nhè ốc, vừa ngắm bóng trăng mà hát ra vẻ khoái hoạt lắm.

Có lẽ không m. ổn phá mất cái hứng thì đọc nhất vô nhị ấy của cô Kiem, Hằng Nga tiên nữ kéo tay ra đi.

Tôi lại đưa các tiên cô đến yết-kiến cô Phan thị Nga. Vừa đến cửa nhà, thấy cô ấy bước ra, tay cầm cái vợt sắt, trông lưỡng mao đường đường, oai phong lẫm lẫm. Không biết nghĩ thế nào. Hằng Nga tiên nữ lại bám tôi quây về nổi.

Thành thử buổi ấy, các tiên cô không được yết kiến nhà nữ báo viên nào cả.

Muốn an ủi sự thất vọng lớn lao ấy, tôi không ngần ngại gì đưa ngay các tiên cô vào tiệm khiếm vũ Charleston. Các tiên cô trên thượng giới thường vẫn có khiêu vũ với các tiên ông, nên những điệu nhảy, các tiên cô đều thông thuộc cả. Khi thấy kèn nổi dậy, đàn sáo hòa điệu «Ai denx amours», bốn tiên cô cũng nhẹ nhàng nhảy múa: Hằng Nga sánh đôi với một ông chủ hiệu giày, còn Hà Tiên cô nhảy với một nhà bán nước mắm.

Nhưng cô Lê rượu sấm banh mạnh hơn rượu bỏ dao trên thượng giới, nên đến khi tan cuộc. Hằng Nga tiên nữ say lao đao, cứ nhất định đòi ở lại với ông chủ hiệu giày không chịu về...

Không biết rồi sau sự thế ra sao, phải đợi đến trung thu sang năm mới rõ (hay ít ra cũng phải đợi hết chín tháng mười ngày.)

Thạch-Lam



NGƯỜI MUA SƯ TỬ (lưu tâm) — Hư-buộc nhiều giày thế này, giải chắc phải to.

Vì kỳ này thiếu chỗ nên sẽ đăng kết quả thi bia Đoàn-Tuyệt và thi trưng cầu ý kiến trong một số sau.

TỪ 1^o ĐẾN 20 SEPTEMBRE

ai mua **MỘT NĂM** báo Phong-Hóa **ĐƯỢC BIỂU**

một cuốn ĐOẠN TUYỆT

XIN GỬI NGÂN PHIẾU 3\$20 (TIỀN CƯỚC 0\$20)

Xin nhớ rằng không có ngân phiếu 3\$20 gửi về thì không có báo và sách biếu gửi đi.

Hiện giờ sách Đoạn Tuyệt đã bán hết nghìn thứ 3, nhưng chúng tôi đã để riêng ra 500 sách biếu. Đối với những người gửi mua báo sau, nếu số 500 sách hết thì chúng tôi sẽ gửi tờ sách khác thay vào, hoặc đợi đến kỳ kỳ in Đ. T. lần thứ hai sắp tới sẽ gửi sau.

CHUYÊN **Vợ ba Cai-Vàng** TRỌN BỘ BÁN 0\$40

Ngắm trong phụ-nữ nước nhà, mấy ai sánh kịp vợ Ba Cai-vàng. — Yên-Nương, vợ Ba Cai-Tông-Vàng, là một người anh thơ liệt-nữ. Khắp trong nước Việt này ai chẳng biết, nhưng chỉ nghe thấy tiếng con lưu lại, nào ai biết rõ chuyện thật. — Nay chúng tôi đã sưu tập được trong một pho giá sử kia, nên chuyện được rõ ràng lắm, lại tìm được 13 bức ảnh về thời bấy giờ, nên chuyện lại càng thêm là đáng sự thực. — Ai cũng nên xem.

NHÀ XUẤT BẢN PHÁT HÀNH:

BẢO-NGỌC VẤN-ĐOÀN 67, PHỐ CỬA-NAM HANOI
(Có bán khắp các hiệu sách)

Tuyệt Nọc! Lựu Giang

Các ngài mắc phải bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, uống thuốc đã nhiều nơi, mà không rời hẳn, đi nọc còn lại, thỉnh thoảng ra đái tí máu, nước tiểu vàng đục, mờ mắt, đau lưng, rất rát, tóc rụng, hay ngứa, mình mẩy mỗi mẩy, ăn ngủ không đều..., còn nhiều bệnh vật khác nữa, các ngài chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp thuốc **Kiên tinh tuyệt nọc lậu, giang** 1\$50 1 hộp, là khỏi hết mọi chứng, không có loại, người khỏe mạnh như trước (đàn bà có mang cũng được.)

BÌNH-HƯNG DƯỢC-PHÒNG, 67, Phố Cửa nam (neyret) Hanoi

Đại lý: Mai-Linh ở Hải-phong, — Văn-Lâm ở Hải-dương, — Tiến-lech ở Thái-bình, — Nguyễn-hữu-Du ở Tuyên-quang, — Kim-Lan ở Song-bi, — Phúc-lương-Long ở Camphamine, — Đặng-dinh-Chiến ở Việt-tri, — Nguyễn-tiến-Thanh ở Bắc-giang, — Quảng-Thịnh ở Yênbay, — Lê-thành-Hưng ở Phanhiệt, — Tam-Kỳ ở Vinh, — Phúc-Thành ở Hưnghoa, — Văn-dưc-Viêm ở Tuy-hoa, — Hùng-Diêu ở Soctrang, — Trần-bá-Quan ở Battambang.

PHÁ CỔ

THỜI ấy, con gái Hà thành còn đua nhau bầy cỗ để khoe cái tay khéo nặn con giống, khéo gọt tía các thứ hoa bằng thu-dũ. Nhất là những cô con gái đến tuổi có cặp má để ửng đỏ trước đôi làn dương điện thì lại càng cần khoe lắm.

Ngày nay ta tự do hơn, trai gái thường được gặp nhau trò chuyện thì sự do dãn cần nhắc trí thức của nhau có khó gì. Nhưng mười lăm, mười sáu năm về trước, các tiểu thư còn thận thò trong chốn phòng khuê, các công tử còn phải nhờ đến tay mẹ mới để «đắp danh bản sêu» thì một bàn cỗ lộng lẫy hôm rằm tháng tám gần như đứng ra giới thiệu cho hai bên.

Người con gái bầy cỗ sẽ đem óc thông minh, tài mỹ thuật ra bài trí, người con trai sẽ ngắm cỗ bầy mà xét được trí tuệ của người kia đến bậc nào. Ấy là chưa kể đôi bên còn được tự do (tự do trong hai đêm thò; mười tư và hôm rằm) trao đổi một vài ý kiến, một vài tư tưởng, ở trước mặt cha mẹ người con gái.

Tôi nhập đề có lẽ hơi dài. Nhưng khôn nổi bỏ đoạn nhập đề ấy đi, thì câu chuyện «phá cỗ» của tôi chẳng còn chi hết. Độc giả đọc truyện rồi sẽ hiểu như tôi, hay không hiểu như tôi cũng nên.

Năm ấy chúng tôi một bọn đương tuổi vui đùa, nghịch ngợm, tối hôm rằm tháng tám, rủ nhau đi phá cỗ. Xin nói ngay để những ai chưa từng nếm cái điểm phúc đi phá cỗ hiểu cho rằng đó không phải là thủ đoạn của bọn con đồ vác gậy gộc đi phá phách, nhưng là cử chỉ rất tao nhã của bọn văn nhân, thi-sĩ nhờ về tài biện luận (nói tán tỉnh cũng không sai nghĩa lắm) mà được hưởng cỗ của các cô trước khi có cái hy vọng ông trời trả tim các cô. Nói thế không phải là cốt để khoe rằng chúng tôi là văn-sĩ hay thi-sĩ. Thực ra, chúng tôi chỉ là một lũ học sinh «lém luốc».

Nghe tiếng ở phố V..., nhà ông lang N..., một nhà giàu ngất, cô gái kén chồng, làm cỗ to ghê gớm mà đẹp ghê gớm (tôi nói có đẹp), chúng tôi liền kéo nhau đến.

Quả lời đồn không sai. Nhà ông lang, một nếp nhà cao rộng, đã biến thành một động... một động tiên. Bao nhiêu các vị thuộc



MỘT CÁI ĐÀU SƯ TỬ CAO QUÝ
(Đố biết tại sao cao quý)

xấu xí nhường chỗ cho trăm nghìn bông hoa đua nở trong trâm, nghìn ngọn đèn điện trâm, nghìn màu rực rỡ (văn biết không làm gì được đến thế, nhưng cứ viết thế cho có vẻ tiên cảnh).



Cổ nhiên là chúng tôi khen. Trong bọn chúng tôi có anh Hường, con nhà văn chương, khéo tìm được những câu cảm tử để làm cho lời khen của anh càng đậm đà, thêm có duyên. Cầm động, ông chủ cùng cô con gái ông vui sướng mời chúng tôi phá cỗ, nghĩa là uống chè mạn sen và sợi bánh ngọt, sợi kẹo mứt chính tay «cháu» đã làm (hay mua ở phố hàng Đường thì cũng thế).

Giá tôi cứ lặng yên mà ngồi cho trôi cổ thì cũng xong. Nhưng tôi lại muốn đến ơn cô em bằng những câu ca tụng không dẫu, khiến Hường luôn luôn phải đưa mắt bảo tôi im đi.

Một lần tôi vừa nhai kẹo siu vừa trở một chậu hồng mà khen rằng: «Chậu hồng này, có làm

khéo quá!» Cô kia đỏ ửng má lên và nguyền dãi tôi một cái, vì cho là tôi nói lỡm. Anh Hường hiểu ngay rằng tôi lỡm lờ trông chậu hồng thực hóa giả, liền chữa thận cho tôi:

— Thế mới biết cô có đại tài, bầy hoa hư hư thực thực như Gia-cát-lượng giàn thế trận trong đời Tam-quốc.

Cô ả và ông bố phòng mũi, cười. Từ đó, cô ta đem lòng yêu thầm anh Hường và ghét tôi một cách độc địa. Dù tôi pha trò có duyên đến đâu, cô cũng giữ vẻ mặt nghiêm trang, còn anh Hường chưa nói, cô đã chúm chím cặp môi son và lắng tai nghe rất là âu yếm. Đến nỗi tôi sinh cáu và cố tìm dịp báo thù Hường. Dịp ấy tôi tìm thấy, than ôi, lúc đã từ biệt ông lang và đã ra đến ngoài phố. Tôi bảo Hường rằng:

— Cách bầy cỗ nhà lão lang và cô ả quả có vẻ thực thực hư hư như lời anh khen. Những hoa hồng giả làm khéo đến nỗi tôi tưởng hoa thực, còn những hoa thực đứng bên hoa giả, kém vẻ tươi đẹp, đến nỗi tôi tưởng là hoa giả. Nhưng có một đóa hoa giả gọt khéo nhất thì anh quên không khen: đóa hoa ấy là cô con gái với bộ mặt hư phần của cô ta. Thiết tưởng phải là hạng ngu ngốc lắm mới tán tỉnh được người thực nữ ấy.

Nói xong, tôi sung sướng, hả cơn giận.

Rõ trẻ con! Mà trẻ con thực!

Khái-Hưng



Hòn hoa

Đêm tối, vườn hồng im lặng phắc,
Cùng anh, em hãy ra vườn chơi.
Im lặng! em đừng đi nặng bước,
Đừng reo, đừng hát đừng nô cười!

Vì trong đêm tối, cảnh hoa tươi
Thường biến hình thành những người
Tuyệt-diệu êm-đềm, như ánh sáng
Mơ-màng trên những cánh hoa mai.

Em lắng tai nghe: gió thoảng qua!
Nhưng không: đó chính tiếng nằng hoa
Dịu dàng ngấm khúc Thân-tiên-Mộng

Trong lúc canh trường gió thoảng qua.

Em hãy lặng nhìn bên khóm liễu;
Hồn Hoa thấp-thoảng dưới trăng mờ.

Chiêu thu

Hoa hồng rũ cánh bay đầy dạt,
Trữ nặng sương thu mấy khóm lan.
Mỹ-nhân lưng-thưng xem hoa rụng
Ta ngỡ Hăng-nga nẫu Quảng-hàn.

Mỹ-nhân lưng-thưng thăm hoa rụng,
Trám ngọc quên cái tóc bỏ rơi.
Sương tỏa bên mình như khói nhẹ
Xiêm-y tha-thướt mái hiên ngoài.

Ta đứng bên hiên kiếm ý-thơ
Mỹ-nhân vô-ý bước đi qua.
Cánh hồng quuyền luyến trên chân ngọc.
Như muốn cùng ai sống phút thừa.

Chẳng được như hoa vương gót nàng
Côi lông man-mác, giá như sương!
Ta về, nhặt lấy hoa thụ rụng,
Đặng giữ bên lòng nỗi nhớ thương.

Thái Can

Muốn triệt bệnh tinh...

Ái mắc lậu, giang mai, hạ cam chữa mãi không khỏi hoặc có những biến-chứng khác (complications) thì nên lại ngay ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG 244, Route de Hué (24 gian), Hanoi, sẽ hết. Có phòng riêng chữa bệnh. Nhận chữa khoản dân ông, dân bà.

Ở xa mắc bệnh, uống thuốc không cũng khỏi chắc-chắn. Lậu mới mắc tiền-tiền buổi, mủ nhiều; kinh-niên, sáng ra tí-mỡ. Một ống 0\$60. Giang-mai lở loét, lên hạch hoặc đau xương rứt thịt. Một ống 1\$00. Có thuốc bổ thận, điều kinh, khí hư, bạch trọc và thuốc đau da con (métrite) dân bà-vấn-vấn... rất có hiệu.

Thờ và ngân-phiếu gửi về M. Nguyễn-ngọc-Thước.

ĐẠI LÝ: Hải-phong. — Lê-quang-Thiệp, 59 rue de Metz, Phức-Hải, 89 avenue, Belgique.

Vientiane. — Phạm-thị-Lộc, rue Tafforin.
Bến-Tré. — Trần-lập-Thành ở Bà-Lỵ.

Đau Dạ Dày. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn-lao-lực, lo nghĩ quá độ, ăn no ngủ ngay, phòng độc quá độ, lam sơn chướng khí, uống đều khỏi hết, hay nhất Phòng-pháp lấy giờ.

Bổ thận giải độc trừ can

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu, còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rất gán, ở tay, hoa mắt, đi tiểu vẫn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mỗi phải ra mủ ra máu buổi, rứt, uống thuốc số 19, giá 0\$30 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hư sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG
81, Route de Hué HANOI

TIÊU SƠN TRĂNG SĨ.

(Tiếp theo)

B Ế HA nằm ngấm ngấm một lát, rồi lại nói:

« Khi trầm bị quân Tây-sơn đuổi kịp, bỏ chạy sang đây, đến cửa Nam quan thì thấy lạc mắt hoàng-phi. Trong mấy năm nay trăm hàng lo lắng chẳng biết hoàng-phi trốn tránh nơi đâu hay đã bị quân giặc hại mất rồi. Nếu sau này về nước, các người có còn gặp hoàng-phi, thì xin vì trăm-trông coi cho tử tế, và trăm nhớ Trần-Thiện trao cho hoàng-phi cái nhẫn này, hoàng-phi đeo ở tay thì sẽ nhớ đến trăm, mà biết rằng ở nơi đất khách quê người, trăm không hề bao giờ quên kẻ chung tình... »

Phổ-mịch ngừng kể, xin phép đứng dậy mở hòm lấy ra cái nhẫn vàng trở lưỡng long triều nguyệt nọp hoàng-phi mà rằng:

— Tàu lịnh bà, cái nhẫn ấy, Trần-Thiện sợ thất lạc đã gửi hẳn tặng giữ giúp, nay hẳn tặng xin dâng lên lịnh bà.

Hoàng-phi ứa nước mắt đỡ lấy vật kỷ niệm của người xưa, đeo vào ngón tay mà lầm bầm:

— Bệ hạ ơi! Bệ hạ ơi!

Nhị-Nương ghé vào tai hoàng-phi nói thầm:

— Tàu lịnh bà, cái nhẫn ấy, lịnh bà nên gói lại mà cất đi, đeo vào tay như thế, sợ có nguy hiểm.

Hoàng-phi khóc nước mắt:

— Từ nay ta còn sợ gì nguy hiểm tới thân ta nữa. Ta sống đến nay là chỉ mong mỗi có ngày sẽ được gặp long nhan, nhưng nay... ta chỉ còn lấy cái thác đũa lại ơn tri ngộ của hoàng thượng mà thôi.

— Thiết tưởng lịnh bà càng nên giữ gìn quý thể đề mà sau, khi rước hải cốt hoàng thượng về nước, còn được nhìn thấy cùng là trông nom việc mai táng trong sơn lăng liệt thánh.

Hoàng-phi như vụt tỉnh ngộ:

— Em uối rất phải. Chỉ đợi đến ngày ấy sẽ xuống cửu tuyền hầu hạ thành hoàng cũng không muộn.

Rồi quay lại hỏi Phổ-mịch:

— Bệ hạ thăng hà vào năm nào, ngày nào, giờ nào, bạch cao tăng?

— Tàu lịnh bà, hẳn tặng đã biên chép cẩn thận. Bệ hạ thăng hà giữa giờ dần, ngày 16 tháng 10 năm Quý-sửu. Ngải thọ hai mươi tám tuổi.

Hoàng-phi lấy bút chép lại ngày tháng vào một mảnh giấy, gấp lại bỏ bọc mà phân năn rằng:

— Chẳng biết mấy năm nay, có ai nhớ ngày hủy kỵ hoàng thượng mà cúng giỗ không?

Phổ-mịch đáp:

— Tàu lịnh bà, thế nào ở bên Bắc quốc, Dny-Khang chẳng đèn nhang thờ phụng tiên đế. Còn như ở bản sơn môn đây, thì năm năm xin nhớ ngày hủy kỵ lập đàn cầu nguyện lên vong linh tiên đế.



— Đa tạ cao tăng, xin cao tăng đừng quên hoàng-tử nhỏ?

— Xin vâng... Nhưng bây giờ thì rước lịnh bà soi lưng cơm chay cho đỡ đói.

Liền bảo các chú tiểu sắp cơm, trong khi hoàng-phi và Nhị-Nương ngồi sệt-sít thì thăm nói chuyện.

Thanh-xuyên hầu

Thanh-xuyên hầu, Trương-dăng-Thụ là một trang thiếu niên tuấn tú, con quan Kiến-xuyên hầu, người làng Thanh-Nê, trấn Sơn-nam.

Kiến-xuyên hầu làm thượng thư bộ lễ thời chúa Trịnh Sâm. Khi Sâm mất, Khải và Cán chia ra hai bè đảng cướp nhau ngôi chúa, thì hầu chán nản cáo quan về làng. Trương-dăng-Thụ hồi đó đang làm hiệp-trần Lạng-sơn.

Kịp khi Tây-sơn dứt nhà Lê, vua Chiêu-thống qua trấn Lạng chạy sang Tàu, Thụ xin hộ giá tống vong, nhưng vua truyền ở lại xem xét tình hình trong nước và đề sau này làm nội ứng cho quân cứu quốc ở ngoài đũa vào. Thụ ép lòng nhậm chức cũ, đợi xem Tây-sơn xử trí ra sao. Chẳng nghĩ thăm: « dù có vì thế mà bị hại, thì cũng là một cách báo đền ơn vua ».

Triều đình Tây-sơn có rõ điều ấy chẳng? Chỉ biết rằng vua Quang Trung săn sóc đến bọn này tới nhà Lê một cách rất tha thiết, chu đáo. Ai đi trốn thì tìm về cho làm quan; ai ở chức cũ thì cắt nhắc lên chức trên, còn những người nào nhất quyết từ chối không chịu nhận quan tước thì để mặc cho về quê an cư lạc nghiệp, không phiền nhiễu tới. Đó chỉ là một

của KHÁI-HUNG

Một hôm, lòng buồn bực, trí chán nản, Thụ đến văn cảnh chú Tam-thanh, và nhận ra sự cụ Phổ-mịch thiên sư là một cựu thân nhà Lê. Hai người liền đem tâm sự ra kể lể. Lúc bấy giờ Phổ-mịch mới bỏ lòng khinh bỉ hầu Thanh-Xuyên, vì trước kia vẫn tưởng lầm rằng hầu hám công danh, phú quý, bỏ vua theo giặc.

Nghe sự cụ thành thực tạ lỗi Thanh-xuyên hầu, thổ dài mà rằng: « Sự cụ, — xin cứ kêu là sự cụ cho tiện. — sự cụ ngờ oan cho Thụ này thật chẳng có chi là quá. Thời nay, ai đã dễ mà tin được ai. Bậc trung thần nghĩa sĩ, anh hùng khảng-khải thì ít, mà đồ siểm nịnh ham danh vụ lợi thì nhiều. Nhưng hạng siểm nịnh ấy, tôi có trách đâu. Cái chi bình sinh của họ ở chỗ vinh thân, phì gia, họ cứ việc mà theo cái chí lớn ấy cho kỳ tới mục đích, nào ai cấm đoán, mà nào ai báo sao... Tôi chỉ trách riêng bọn này tôi cũ nhà Lê ngoài môn leo lên những chức trung quân, ái quốc, phò Lê giết lạc, mà trong lòng chứa đầy những sự ham muốn cho mình mình, cho vợ con mình. Tôi chẳng cần kể tên bọn họ ra đây, vì chính tôi cũng đương ở vào một địa vị khá nghi và khó xử... Nhưng sự cụ thử găm xem, lúc phò thánh giá, bọn kia nói những gì, khảng-khải biết bao. Thế mà bây giờ tôi biết mấy thăng trong đám nghĩa binh xưa đương dự vào những chức trọng yếu ở trong triều... Sự cụ đứng vì họ với tôi. Tôi chỉ là một tên tù bị giam lỏng mà thôi, không có quyền binh gì trong tay. Chứ bọn họ — bọn đồng chí xưa của ta ấy mà — thì trái hẳn, nay họ chỉ hô một tiếng là đầu chúng ta rụng, họ chỉ vâng một cái là cả một hạt bị tán phá. Công to của họ đối với triều Tây-sơn là đã hoặc dự hàng, hoặc chém hàng trăm, hàng nghìn bậc cựu thân nhà Lê. Tôi đây hẳn là cái gai trước mắt bọn họ, họ chỉ chờ dịp bứt đi mà thôi. »

Phổ-mịch hết lời an-ủi Thụ, rồi đem công việc đảng Tiều-sơn ra bàn. Thanh-xuyên hầu cả mừng mà rằng:

— Tôi vẫn nghe đất Bắc nhiều kẻ anh-hùng. Bây giờ mới biết rằng một đảng lớn mới thành-lập ở đây. Thực là đại-phúc cho nhà Lê ta!... Nhưng đó có phải dư đảng của Nguyễn-Đoàn không?

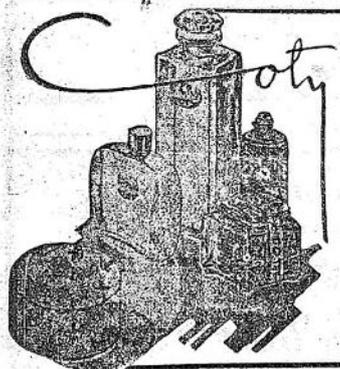
— Không, đảng trưởng đảng Tiều-sơn là Phổ-Tĩnh thiên-sư. Nhưng mới có cựu quân - sự của Nguyễn - Đoàn nhập-đảng.

chính sách thu phục nhân tâm, có chi lạ.

Cũng vì thế mà Trương-dăng-Thụ đương ở chức hiệp-trần được nhắc lên chức trấn-thủ. Nhưng ta đừng vội tưởng đó là một sự khoan hồng không cần do của nhà Tây-sơn. Ở trong chính giới, không có cái gì người ta cho không cả, không có cái gì người ta làm vì tình cảm hết, ở đời này hay ở đời Tây-sơn cũng vậy. Trước kia, Trương-dăng-Thụ còn ở chức hiệp-trần thì tuy dưới quyền quan trấn-thủ, nhưng bao hình lực chốn biên-thùy đều ở trong tay mình. Nay được thăng chức trấn-thủ tức là bị tước hết binh lực. Và viên hiệp-trần mới lại là một tướng thân tín của vua Tây-sơn từ Quảng-nam theo vua ra Bắc, và một số đồng binh lính mới cắt lên trấn-thủ lại là người đương trong trung thành với nhà vua và triều đình.

Vậy thì quan trấn-thủ Thanh-xuyên hầu thực chẳng khác một tên tù giam lỏng, tuy vẫn được quan hiệp-trần và các viên liêu thuộc rất tôn trọng.

Trương-dăng-Thụ cũng thừa hiểu, nhưng phải vào trung thành với triều đình mới, dù ngày đêm vẫn lo mưu khởi nghĩa để phục thù cho nhà Lê.



SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOIIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

SES POWDRES AJOUTENT ENCORE DU
CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

Agents exclusifs: L. RONDON et C^o L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

COTY

MỘT HIỆU

mà đã được nhiều người ngợi khen là công việc cẩn thận, nhanh chóng, khéo và hạ giá hơn các hiệu khác:

ẤY CHÍNH LÀ HIỆU RƯỢM

PHÚC-HẢI

82, RUE TIỀN TSIN, 82 - HANOI

(gần phố nhà Hoá)

Chuyên môn nhuộm đủ hàng to lụa nhưng len và hấp mới, thay màu nhuộm các quần áo len, dạ theo cách tối tân.

— Phạm-Thái phải chăng, bạch cụ?
— Chính Phạm-Thái. Thế ra ngài biết cũng tường tận lắm nhỉ.

Từ hôm đó, thiếp-(hoàng Trương đăng-Thư lại ra vãn cảnh đông — chẳng không dám ra ngoài, sợ gọi lòng nghi-kỵ của viên-hiệp-trần. Nhưng sau chàng nghĩ ra được một diệu kế là vờ ham mê kinh Phật, mua đủ các thứ kinh về xem, rồi khi đoạn kinh sách nào không hiểu, lại thàn ra chùa Tam Thanh hỏi sự cụ.

Viên-hiệp-trần thấy vậy chỉ cười, cho tran-thủ là người mê-tin đạo Phật và không đáng để-phong-cần mặt làm như, triệu-dinh đã có lệnh: « Phải, còn có việc gì mà làm nữa, chẳng xem kinh-phật thì làm cái gì? » Viên-hiệp-trần lấy làm đắc chí lắm, tàu luôn mấy điệp số về tiên, kể tình trạng sự thay đổi tâm-tính của Thanh xuyên hầu.

Nhưng trong khi ấy thì Phở mệnh và Trương đăng-Thư được bình-tĩnh cũng như bản-Quốc-sư. Rồi nhớ Phở-mệnh giới thiệu, Thư xin vào đảng Tiểu sơn và biên thư xin Phở Tinh phái Phạm Thái lên tran Lạng để cùng hai người lo toan việc lớn.

(còn nữa)

Khái-Hưng

131 GIẢI THƯỞNG

ĐANG GIÁ 165\$

Chúng tôi định tặng thêm một giải thưởng đặc biệt là 3 năm báo cho người nào nhận được số

5192

Người trúng thưởng có thể lấy báo để tặng người quen thuộc được.

Sẽ dần dà đăng tên những người trúng thưởng.

Vì kỳ trước có số in lầm và không rõ nên kỳ này đăng lại các số thưởng một lần nữa.

Những số phiếu trúng 1 năm báo hay 3\$00 sách của T. L. V. Đ.

00104	02148	07233	08546	10250
13722	14709	16125	18724	19973

Những số phiếu trúng 6 tháng báo hay 1\$60 sách

00650	04921	03487	01006	05555
06209	08724	09103	10010	11466
12541	13677	14302	14987	15723
16724	16046	17394	18604	19996

Những số phiếu trúng 3 tháng

00032	00536	00624	00846	01007
01136	01268	01935	02734	03541
02109	02868	03572	04608	04936
05324	05563	05610	05774	05892
05991	06731	06432	06935	07004
07122	07927	07825	07826	07064
08232	08505	08773	09295	08991
09090	09211	09304	09517	09935
10023	10182	10400	10639	10973
11024	11205	11272	11800	11922
12016	12078	12088	12602	12919
12523	13645	13764	13812	13901
13957	13992	14252	14673	14783
14792	14803	14881	14900	14991
15004	15125	15464	15772	15897
15922	16334	16463	16539	16671
16788	16802	17107	17514	17722
17811	17839	17923	18231	18333
18454	18527	18702	18895	19001
19332	19534	19615	19708	19983

PHANG GINE SAO YANG PE TCHOU

BACH Linh bảo tôi:

— Anh là người ở trên cung trăng.
— Đã bấy vừ rằm tháng tám sắp đến rồi.
— Không phải là tiếng khen đâu, vì anh là một đồ tồi.
— Đã hẳn. Nhưng sao vậy?
— Tối hôm nay ở hội Trí Trí có ông... Phang-gine Sao đến thuyết âm không nhớ... Ông?
— Phang-gine Sao!
— Tôi còn là gì, đồ lại là ông Yang Pé Tchow đổi tên khác đây chứ ai?
— Có lẽ nào. Nhưng nếu thực lại càng nên đi nghe. Rồi Bach Linh kéo tôi đến Trí Trí xem ông Dương bá Trạc tức Yang Pé Tchow diễn thuyết.

Người xúm đông nghịt ở ngoài cổng hội quan. Họ chen nhau, xô đẩy nhau, hăm hở như đi xem một cái kỳ quan. Chúng tôi xông đột qua được hàng rào người và hàng rào sắt vào trong thì lại gặp một rừng người nữa trong hội quan. Khi chúng tôi vào tới phòng thì có một thứ gió màu nhiệm thổi qua: mọi người nghiêm chỉnh lại như ở trước ống ảnh. Mấy cái ngáp dừng dừng lại, mấy miệng cười toe toét mím lại, cái cổ cổ rất hoạt-lộng của ông Lê-Thăng sực ngẩn lại, và ông Tố, vô tình sờ lên cái mái tóc nó đi vắng trên đầu ông.

Bach Linh bảo thầm tôi:
— Ta lần đi không ông Yang Pé Tchow nhận ra thì hỏng.

Ông Yang Pé Tchow ngồi chính chện sau cái bàn thảm xanh kê góc tường trong cùng, đầu đội cái mũ lông chồn nhỏ, mặc áo dài xanh dưới cái chân thừ ngắn, miệng trông một cái điệu tàu dài ngoẵng ở giữa bu tròn râu hai bên mấp và dưới cằm. Muốn rõ hơn, tôi phải ghi cả bộ mực kính bỏ đục « cười ngựa » trên hai cánh mũi.

Đó là bức chân dung điển giả. Nhưng kỳ quái chưa! Tôi càng nhìn càng thấy bức chân-dung ấy biến đổi đi. Cái mũ, rồi cái điệu, rồi bộ râu, rồi bộ y phục tàu một trăm phần trăm cứ mờ dần, để nhường chỗ cho cái đầu tóc đen mượt, rẽ cạnh, bộ mặt tròn và sáng sủa, bộ y phục chững chạc. Cả ông Yang Pé Tchow cũng biến mất; trước mặt chúng tôi chỉ còn có ông... Phang-gine Sao thực. Tôi có thể tin được ở mắt tôi không?

Lại có thể tin được tại tôi nữa không? Vì điển giả mà tôi định nhìn là ông Dương bá Trạc, lại nội tiếng tây. Thứ tiếng tây hoạt bát, ít vấp, thỉnh thoảng điển giả lại lên vào những câu khôi hài lý thú, khiến bộ ngực của những bà nghiêm trang nhất cũng phải nhẩy nhót lên một hồi.

Bài diễn thuyết của ông Gine Sao rất dài. Ông kể cuộc hành trình của ông ở mấy thành phố lớn bên Tàu. Ông cho chúng tôi biết được rất nhiều điều mới lạ, tóm lại là:

Hồng-kông là một thành phố to lắm, đẹp lắm!

Quảng-đông là một tỉnh to lắm, đẹp lắm! (Trong lĩnh này không có ai là Yang Pé Tchow.)

Thượng-hải là một thành phố to lắm! đẹp lắm! v.v.

Tiếng ông nói chơn chũ, dịu dàng, dù cho máy truyền-giả ở hàng ghế đầu nghe và thỉnh thoảng ông lại thủ-thỉ nói những câu để cho người ngồi ở đằng sau nghe được hưởng.

Cách nói của ông thì quả là tự-nhiên và thân mật. Nhất là trong lúc ông ngừng đọc diễn-thuyết, chiếu ảnh cho thỉnh giả xem. Lúc đó thì tiếng ông nhỏ hơn, tự-nhiên hơn và chừng như tưởng thỉnh giả là một lũ học trò trường Trí Trí, ông thường thường hỏi:

— « Có phải không, hở? »

(N'est-ce pas, hein?)

Một vài thỉnh giả vui tình liền trả lời:

— Thưa thầy phải lắm ạ.

Lê-Ta

Chi nhánh báo PHONG-HÓA Ở HÀ NỘI

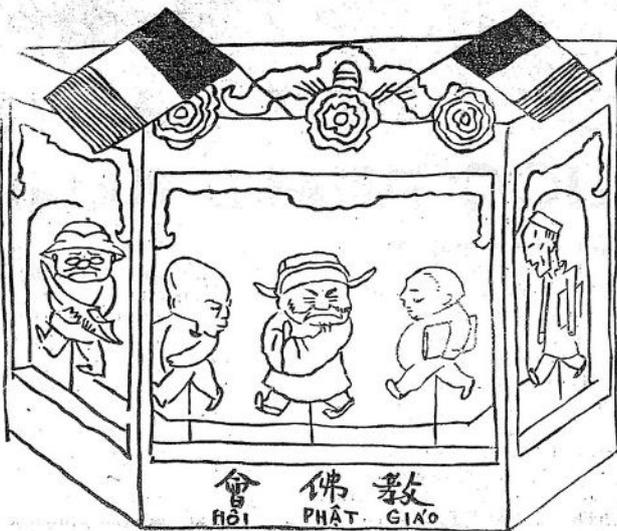
44, Phố Hàng Da, 44

Chúng tôi mới đặt tại Hà Nội một chi nhánh ở số 44 Phố Hàng Da để tiện việc bán sách của Đời Nay và báo Phong Hóa (bán báo lẻ và dài hạn.)

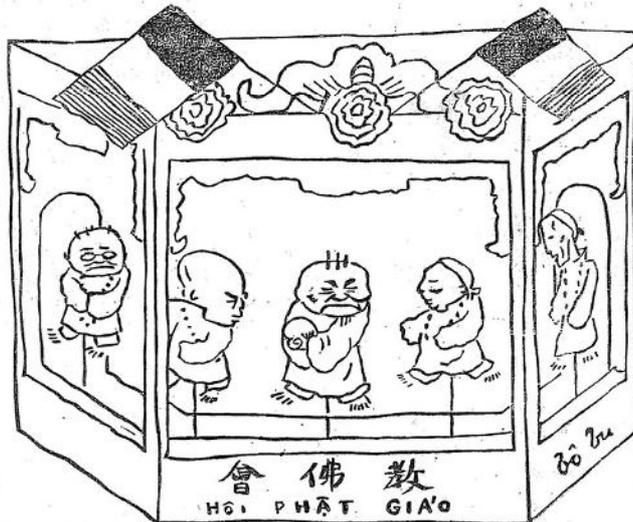
Trị sự văn ở tòa báo chính 80, Đường Quan Thánh

Đèn cù quý thuật

Đèn cù là một thứ đồ chơi có hình nhân chạy xung quanh một cái trụ nhờ bởi sức gió sức lửa học: sức máy đing hồ. Trong đèn cù quý-thuật, hình nhân lại có thể biến hóa được nữa.



Hội thứ I



Hội thứ II

MAISON NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE

(Avant - Métré et métré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiêu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiêu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 163, Rue Lê - Lợi - Hanoi
Succursale : 62, A M^e Joffre - Thanh-Hóa

THẦN-HỒ-PHÔI LẠC-LONG

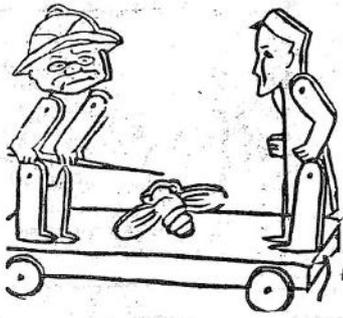
Chuyên trị các bệnh phổi: đau phổi, ráo phổi, đau ngực, tức ngực, ho đồm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, nóng trong cổ, sưng-thở, vãn vãn.
Có sách ĐỀ-PHÔNG-BỆNH-LAO biểu không, có nhiều giấy của các thầy-thuốc chứng nhận là môn-thuốc trị phổi rất hay.

Quan Chánh đốc sở thí-nghiệm đã phân chất, cấp cho giấy chứng-chi.

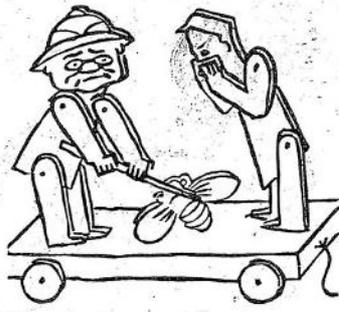
Giá mỗi lọ 1\$00 - 12 lọ 10\$00

Thư và mandat gửi cho

NGUYỄN-XUAN-DƯƠNG
Viện thuốc LẠC-LONG - Số 1, phố Hàng Ngang - Hanoi

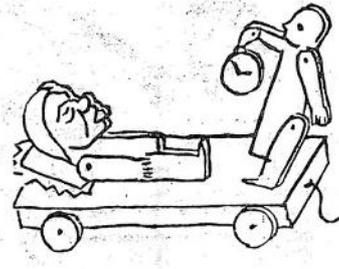


Lúc kéo xe đi thì...



DIỄN BI KỊCH

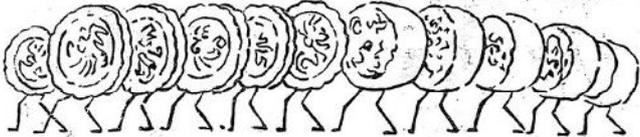
Ông Tiểu dám con ve sầu một cái trong khi ông N.T.Lãng cho tay lên mặt khóc.



Lúc kéo xe đi, tiếng xe kêu reng keng:

DIỄN TÍCH TÔN GIÁO

nhà sư chủ báo T minh tinh giặc r lại nằm xuống, r



CUỘC ĐIEM... BÁNH

TẾT trung thu, cuộc điem báo chua, cay, mặn, chát cũng theo thời tạm đổi ra cuộc điem... bánh, ngọt, bùi, thơm và thú vị hơn nhiều.

Bánh thì nguyên có bánh nướng và bánh rêu.

Sự tích. — Ngày xưa có một nhà nho rất thông thái, thiên văn, địa lý đều biết cả. Tinh ông rất thích ngắm mặt trăng mà ngắm vịnh, có khi một lát làm mấy trăm bài thơ. (không thấy truyền tụng đến bây giờ).

Sau ông thấy ngắm vịnh suông mãi cũng chán, bèn nghĩ cách làm bánh để vừa ăn vừa thưởng trăng cho thú.

Đời vua Hùng-Vương, người ta theo hình giới mà làm ra bánh giầy tròn. Theo hình đất mà làm ra bánh chưng vuông. Nhà nho ta định lấy hình mặt trời, mặt trăng ra làm bánh.

Mặt trăng là một vị hành tinh đã nguội lạnh. Vậy làm ra thứ bánh rêu, trắng và mát. Nhân thì dùng toàn loại thảo-mộc, chỉ hán mà không nhiệt.

Quả đất thì là một vị hành tinh chưa nguội hẳn : ở trong hầy còn lửa cháy. Vậy làm ra bánh nướng, bột phải đem nướng lò cho đỏ và nóng. Nhân thì dùng toàn nhân thịt, chỉ nhiệt mà không hàn.

Nhà nho lại suy sét thiên văn, địa lý để tìm các thứ nhân nữa. Mặt trăng, ông cho là đơn giản, nên nhân bánh rêu chỉ có hạt dưa, hạt sen, long nhãn, vừng.

Mặt đất phiền phức hơn, nên nhân bánh nướng những nười vị, là theo thể chất trong lòng quả đất mà đặt ra.

Đến bây giờ người ta làm bánh rêu

nhân thịt và bánh nướng nhân hạt sen, hạt dưa, là làm trái với đạo trời đất, không hợp lẽ.

Cứ theo như khoa học bây giờ, thì nhân bánh nướng phải có : lân tinh, thạch tinh, quặng sắt, bột tạt và đá sỏi. Vậy các nhà làm bánh phải thêm các vị đó vào, ngõ hầu cho khối phụ cái chỉ hoài bão của người xưa vậy.

Còn cái việc như thế có ăn được không, lại là câu truyện khác.

Phàm khi ăn bánh, phải ăn bánh nướng trước, rồi ăn bánh rêu sau, nghĩa là dương trước, rồi âm sau vậy. Nếu ăn bánh rêu trước, bánh nướng sau, thì cũng được, nhưng không đúng lẽ, không nên. Mà nếu ăn một miếng bánh nướng rồi lại đến một miếng bánh rêu là âm dương hỗn độn lại càng không nên lắm.

Ăn bánh phải có uống nước, ý hẳn lấy thủy mà hòa hợp âm-dương vậy. Nước đó không cứ là nước chè, nước lã hay rượu bia cũng được.

Khi ăn, phải ăn cái vỏ ngoài trước, rồi ăn đến nhân sau, tư ngoại nhập nội vậy. Ấy là theo lẽ trời. Còn ăn nhân trước, rồi ăn vỏ sau, sự ấy chưa từng thấy bao giờ, mà dấu có cũng không đáng kể làm gì.

Lúc nào được ăn bánh. — Phàm ăn bánh nướng và bánh rêu phải ngồi trên mặt đất, trông lên mặt trăng mới được, như thế mới đủ cả âm-dương của trời đất lẫn âm-dương của bánh ngọt.

Ngày xưa ông Hoàng-Vi, hề không có mặt trăng thì nhất định không ăn bánh rêu, như thế, thật là người thức giả vậy.

Cứ chiếu lệ ra thì ăn một miếng

bánh nướng phải nhìn xuống đất, ăn miếng bánh rêu phải nhìn lên trời. Nhưng nhìn lên trời mà ăn bánh nướng, nhìn xuống đất mà ăn bánh rêu cũng không hề gì.

Kết luận. — Từ xưa tới nay, biết bao nhiêu người ăn bánh mà hỏi đến sự-tích bánh, cứ u u, minh minh, chẳng biết một tí gì. Vậy mà họ cứ ăn bánh, lại cứ thấy ngon mới lạ chứ. Thế ra không cần phải luật lệ, không cần phải âm-dương cũng ăn bánh được ư? Thế ra người xưa nghĩ ra điều vô ích, mà kỹ giả đây viết bài này cũng vô ích ư?

Không có lẽ thế. Không có lẽ thế. Không-Tử hề thấy miếng thịt thái không vuông không ăn. Ta ăn miếng thịt không vuông cũng được, nhưng như thế không phải đạo thành hiền, tức là trái với lẽ phải vậy.

Than ôi ! Uống nước nhớ nguồn, kẻ trông cây cũng mong có ngày ăn quả. Ăn bánh mà không biết sự-tích bánh, không theo đúng phép âm-dương, thì cũng là kẻ ngu mà thôi.

Người thức thời nên biết như thế vậy.

Thạch-Lam

TRÔNG QUÂN

Nguyễn-tiên-Lãng

Chánh-sứ khuyến-nông...

Gặp quan chánh-sứ khuyến-nông,
Tiện đây xin hỏi tôn ông mấy lời :
Hân-la ông ít việc ngồi rồi,
Nên ông hay vẽ truyện, khéo lời thối-dị-kỳ!
Ve sầu kia, nó có tội tình gì?
Nỡ nào ông tâm tuyệt giống đi cho đành!
Ông xin trích trong quỹ Hà-thành,
Một trăm đồng, mua nhựa để bôi cành,
bôi cây..

Ve non, khi đã tháng, đã ngày,
Lẽ hết đường tiến, hóa mà bay tung trời..
Ai cấm ông bay nhậy ông ơi,
Mà ông độc-địa, nỡ hại đời ve loài ve!
(Thỉnh thàng thỉnh)

Nguyễn-công-Tiểu

Tôi nói ông nghe

Lặng yên tôi nói ông nghe :
Rằng : tôi khai chiến với loài ve—ve sầu,
Ai cấm ông bay nhậy ông ơi,
Chỉ vì chúng kêu như ọc vàng đầu các
qui quan.

Khiến những đêm oi ả nóng nản,
Các ngát trần trọc, khôn an giấc nồng.
Cho nên tôi phải gia công,
Trở tài khoa học, triệt hết giòng ve đi.
Hỡi ông : chấ-buồn tôi chi ?
Ý chừng ông có nợ duyên gì... ve với ve!
(Thỉnh thàng thỉnh)

Nguyễn-tiên-Lãng

Tôi thích, mùa hè,

Bởi rằng tôi thích mùa hè,
Ngâm hoa nức nức, nghe ve ca sưa.
Ai nghe vắng ọc như đầu,
Chứ tại nhà thi-sĩ, tôi nghe hầu đã quen.
Khác nào như khúc nhạc quần tiên
Du-dương, thánh thót, êm êm, rất nên
thơ
Ông phải biết rằng : nước Hi-Lạp
đời xưa,
Thi nhân, mặc khách ai cũng ưa tiếng
ve sầu.
Ngày nay, trong các thư lâu,
Bút hoa còn để lại những câu thơ thần.

Memento orthographique

À L'USAGE DES ÉLÈVES DES ÉCOLES
PRIMAIRES FRANCO-ANNAMITES

Règles d'orthographe
d'usage. Anomalies et
particularités ortho-
graphiques. Règles et re-
marques grammaticales

par
NGÔ-ĐỨC-KÍNH

Directeur de l'école de plein exercice
de Hadong

Prix 0 \$ 15 Port 0 \$ 03

S'ADRESSER À L'AUTEUR

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và lớn thêm về đẹp
PHÚC-LONG
43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHUYE PUBLIS STUDIO

THUỐC LẬU

HAY NHẤT BÂY GIỜ — CH

Mới mả-ra màu, mũ (trắng, vàng, xanh)
niên sáng đây có li mù, ra rai gà, to c
Mỗi ve

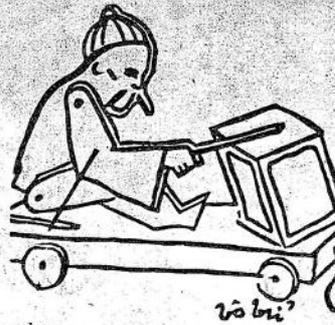
NẶNG NẶP CHỈ TRONG TUẦN LỄ Là tuyệt nọc h
BẢO-HÒA ĐƯỢC-PHÒNG, 82
ĐẠI-LÝ Hải-phong, Đông-P
Muốn chiều lòng các bạn, chúng tôi xin gia m



chàng sớm giặt
nhóm dậy... rồi
ngồi dậy, v.v...



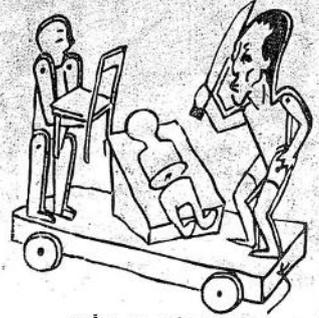
Lúc kéo xe đi...



“ô bi”

DIỄN TUỒNG TÀU

ông Dương bá Trạc đập vào
thùng kêu thì thùng...



DIỄN BI HẢI KỊCH

Lúc kéo xe đi, hề thẳng nhỏ giờ
cái ghế hội đồng quần hạt lên...

Chỉ có phường tục-tử phạm-nhân,
Mới không biết nghe giọng nói tuyệt
trần của loài ve.

Mấy lời tôi giảng ông nghe,
Mong ông sẽ để họ nhà ve yên đời.

Có thiếu gì sấu họ ông ơi,
Sao ông không giết họ để giúp người
nồng canh nóng.

Nguyễn-công-Tiểu

Ông nói, mặc ông

Tha hồ cho ông nói, mặc ông!

Tôi nay đã quyết một lòng diệt ve.

Sang năm khi đến mùa hè,
Loài trứng khó chịu sẽ mất là nhờ
kêu van.

Hà-thành sẽ đỡ tiếng âm vang,
Mọi người được ngon giấc ngủ an hè
dềm hè.

(Thỉnh thoảng thỉnh)

Nguồn-tiên-Lãng (gạt nước mắt)

Chẳng có tiếng ve...

Than ôi! mùa hè! chẳng có tiếng ve...

Còn chỉ là thì vị, ta sẽ hết nghề 'hần thơ.

(Nghĩu rưng)

Hỡi nhà Khoa Học rươi rũa

Đổi vội làng thơ, ông thực đáng là
lợi nhân!

Nguyễn-công-Tiểu

Tôi cũng cóc cần!...

(Thỉnh thoảng thỉnh)

Tú-Mỡ

NHÀ XUẤT BẢN
ĐỢI NAY

- Hồn bướm mơ tiên - Nửa chừng xuân
- Anh phũ sống - Gánh hàng hoa - Mấy
vân thơ
- Hết
- Cạm bẫy người (nghĩa thứ 2) . . . 0\$45
- Vàng và máu (nghĩa thứ 1) . . . 0\$45
- Giòng nước ngược (nghĩa thứ 3) . . . 0\$50
- Tiếng suối reo (nghĩa thứ 2) . . . 0\$40
- Đoạn Tuyệt (nghĩa thứ 4) . . . 0\$75

ĐƯƠNG IN

- Đời mưa gió
- Giặc đường gió bụi
- SẮP IN
- Đoạn Tuyệt (in lần thứ hai)

BỨC TRANH VÂN CẦU

NGÀY trước, tết trung thu là cái
ngày tết rực rỡ của ông tiền sĩ,
cái mục đích độc nhất của người
đời, mà họ đem ra làm mẫu cho
trẻ con chơi.

Về bên con gái, tết trung thu là một dịp
để khoe cái hay, cái khéo trong nữ công,
trong những tiệc cỗ bày la liệt dưới bóng
trăng.

Ngày ấy, các nhà có con gái sẵn lòng
đón tiếp những người đến xem cỗ, những
cậu con trai đến thưởng cỗ dưới bóng
trăng và nhân thể thường ngoạn cả cô
con gái bà chủ nhà nữa.

Bây giờ, tết trung thu thành ra một cái
tết của bánh ngọt và của tiếng đập.

Trẻ con ta thích tiếng động lắm. Không
có gì làm cho chúng nó thích tri hơn là
được đập vào cái trống: gần đến trung
thu, trong thành phố, tiếng âm-tĩ vang
động khắp nơi.

Nhưng tôi nhận rằng không cứ trẻ con,
cả đến những người lớn cũng thích tiếng

động nữa, nếu không cũng không lấy làm
khó chịu: họ âu yếm nhìn cậu bé con
đập trống, và khuyến khích cho nó đập
mạnh thêm.

Thật là một cái thích xuân và ngu vô
cùng... Họ không biết thường thức sự
yên lặng một chút nào cả.

Ở bên các thành phố Âu-mỹ, tìm cách
triet tiếng động là một việc quan trọng
người ta hết sức làm, và không có cái gì
họ thích hơn sự yên tĩnh để nghỉ ngơi.

Người mình, và nhất là người khách,
lại không thích gì hơn tiếng động (tiếng
động chứ không phải âm nhạc): ta hãy
vào một hiệu cao lâu Tàu sẽ đủ biết.

Ở giữa thành phố Hanoi này là một
cái khố. Buổi trưa và quá mười hai giờ
đêm, ta còn thấy bác láng giềng ung-dung
đem đàn, nhĩ ra ngoài liên gảy, hoặc mở
cái máy hát để nghe bài « Les gars de la
marine ».

Trong khi bác ta vui thích nô đùa, bác
ta không có một mây may nghĩ đến giấc



“ô bi”

là ông Nguyễn Phan Long chập
phàng nước ra làm đôi.

Nhưng trung thu lại còn là ngày tết của
bánh ngọt nữa. Cái này không hề gì.
Người ta đã khôn khéo biết hạn chế sự ăn
uống: chỉ có vụ tết trung thu, người ta
mới làm bánh trung thu, mà cũng chỉ có
tết trung thu, người ta mới ăn bánh đó.

Kể ra người ta làm lúc khác và ăn lúc
khác cũng được, nhưng như vậy mất
ngon, mất quý đi nhiều.

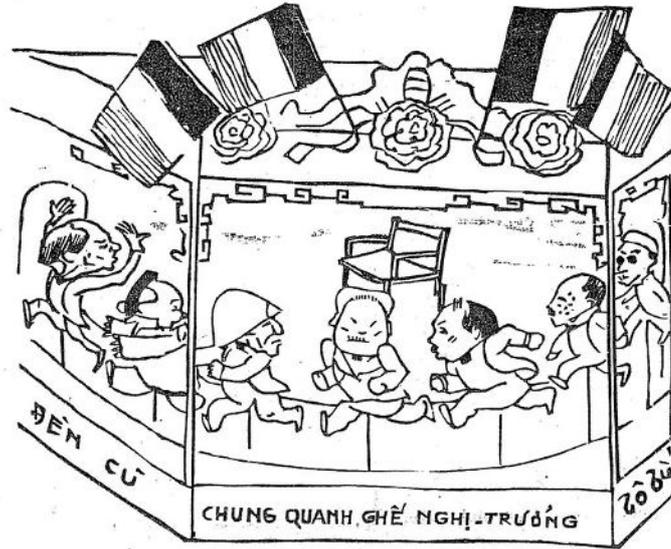
Và lại không thấy ăn bánh ngọt mà có
tiếng động vang khó chịu bao giờ. Cái
tiếng nhai bánh chỉ là một tiếng khe khẽ,
êm-ả, một tiếng nhiều thi-vị và nhiều ý
nghĩa.

Vậy, nếu tết trung thu, người ta chỉ ăn
bánh không mà thôi có phải hơn không?
Nếu tết trung thu chỉ là một cái tết của
bánh ngọt và của sự yên tĩnh mà thôi, có
phải thú hơn biết bao không?

Cần gì lại cứ phải đập vàng đầu, rức
óc lên mới được?

Thạch-Lam

ĐÈN CỤ DIỄN TÍCH



BẮT ĐẦU TỪ NAY
Ở HANOI SẼ PHÁT BÁO
NGÀY THỨ NĂM

Vì báo định bản 3 tháng
nên hạn mua của các độc
giả đều gia thêm 3 tháng.

BẢO HÒA

Ả ĐÀU KHỎI ĐÁY
tiền buổi tức, bí... — kinh
h, nước giải vàng, vẫn đục.
... 0\$60

KHÔNG BAO GIỜ PHẢI LẠI — KHÔNG HẠI SINH DỤC

ue du Pont en Bois (phổ Cầu gỗ) Hanoi
48, Strasbourg
ạn nửa đến 15 Septembre (trừ 50%)

HÃY CÒN THOANG THOANG HƯƠNG TRAM CHỨA PHAI

NƯỚC HOA "CON VOI"
NỖI TIẾNG THƠM MÁT, NHẸ
NHANG VÀ THƠM RẤT LÂU!

1 lọ 3gr 0\$20
1 tá 1.60
1 lọ 6gr 0.30
1 tá 2.50
1 lọ 20gr 0.70
1 tá 6.00

PHÚC-LỢI
Haiphong



TRUYỆN DÀI

(Tiếp theo)

II

VÀNG, con xin đi đây. Hiền gấp vội bức thư bỏ phong bì. Rồi đứng dậy vào buồng thay áo tắm. Mặc xong, nàng đưa tay nắn cặp đùi chắc nịch, và xoa bộ ngực nở nang, khoan khoái, sung sướng thở ra một hơi dài. Cái cử chỉ ấy nhắc nàng nhớ tới sự tập thể thao. Nàng liền đứng thẳng người, phưỡn ngực, mềm-mại đưa đôi cánh tay lên, xuống mà hít vào, thở ra thực mạnh.

Bông nàng dừng lại nhách một nụ cười: Nàng vừa thoáng thấy bóng nàng lơ mơ in nghiêng vào một bên cửa kính. Tuy những miếng kính phản chiếu không được rõ ràng tấm thân đầy đặn, cân đối của nàng, nhưng nàng cũng ngắm qua thấy đường lưng thẳng, nét ngực phồng và cái bụng thon thon, kết quả ấy, ràng đã mất nhiều công phu luyện lẫm mới tới được.

— Hiền!
— Dạ!
— Mặc xong chưa? Sao mà lâu thế?
— Xong rồi đây ạ.

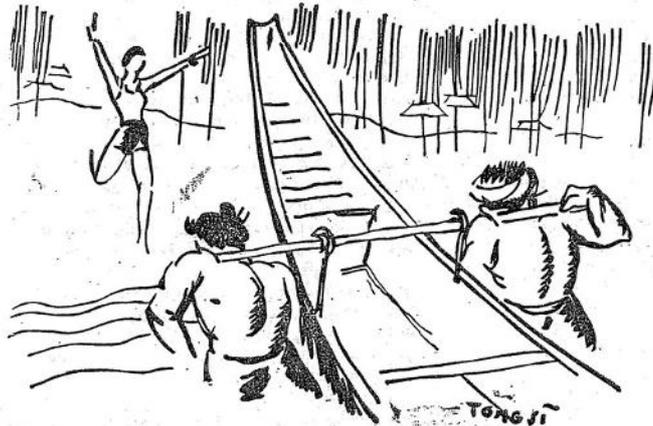
Hiền ở trong buồng ngó vội bước ra, cúi rạp đầu xuống chào theo điệu ca kịch ở trên sân khấu. Bộ áo tắm màu xanh nõn, rất ngắn để hở cặp đùi hồng hào, cái ngực trắng hồng và cái lưng lấm nhấm trắng thối, làm cho bà mẹ hơi chau mày mà bảo rằng:

— Sao mày không mặc bộ mọi ngày? Nghiêm nhiên Hiền đáp:
— Hôm nay con thích dùng bộ này.
— Mẹ trông nó hơi ngắn một tí. Nhưng thôi cũng được.

Bà tham Hậu vẫn cõ tình nuông con. Mà vì nuông quá hóa nhát. Hễ con tỏ ý giận dỗi điều gì là bà, hoặc dẫu dịu, hoặc làm theo ý con ngay. Bà, nhà giàu, góa chồng sớm, được có hai con gái. Con lớn đã lấy chồng, và đã sinh một trai, một gái. Còn con bé, cô Hiền, thì tuy tuổi đã ngoài hai mươi, mà vẫn nhất định chưa hằng lòng nhận lời ai. Hơn nữa, Hiền thường nửa thực nửa đùa bảo mẹ: «Mẹ ạ, con chẳng muốn lấy chồng. Con chỉ ưa chủ nghĩa độc thân». Nghe con nói thế, bà mẹ chỉ cười. Những người quen thuộc, những chỗ họ hàng, bà con thấy Hiền quá tự nhiên, tự nhiên từ ngôn ngữ cho chí cử chỉ, thì

đều tức cười cho bà Hậu không chịu uốn nắn con. Nhưng ai nói gì bà mặc kệ. Và lại, bà cũng tự biết rằng đối với Hiền, bà không có đủ oai quyền mà dạy bảo: Tuổi bà quá gấp đôi tuổi Hiền, nhưng tính nết bà vẫn trẻ như tính nết Hiền vậy. Chẳng thế, hôm đến một hiệu tây mua áo tắm, bà lại vui sướng bảo Hiền chọn hộ một bộ cho bà, vì bà biết những kiểu áo Hiền ưng bao giờ cũng dễ coi và hợp thời trang

nữ-nữ, uề-oài nói với mẹ người người nhọc mệt. Bà Hậu nhìn con đáp:
— Con mỗi chân rồi sao?
Hiền mỉm cười:
— Không, mẹ ạ, nhưng tắm đầu chả thế. Ở đây có cái mùng này sạch sẽ, để áo khoác tiện lắm.
— Nếu con không mỗi thì đến, dùng kia tắm hơn. Và lại hôm qua, mẹ đã trót hẹn với các bà ấy.



III

Hai người lẳng lẳng đi ra bãi biển. Bà Hậu trong cái áo khoác vải bông trắng dài chấm mắt cá, trông còn có dáng khỏe mạnh, cứng cáp. Đi bên cạnh bà, Hiền như một cái cây non đương bông bốt lớn, và chưa đầy nhựa đông xuân. Một tấm nhan sắc hoạt động, hùng tráng, thanh khiết, trái ngược với thứ nhan sắc nhu-nhuộc, ủy-mị, biểu hiệu của đục-tinh.

Qua một quãng đường, qua một khoảng trống đầy phi-lao, hai người tới bãi cát.

Bấy giờ gió đông nam, bắt đầu thổi mạnh và đều, đã rú rú rải khắp dân Sầm-son ra nở đũa cùng những làn sóng đương âm ỉm xô nhau vào bờ. Nhưng nửa lối trên, gần khu người Pháp, vẫn vắng, lác đác chỉ có được dăm người-tắm. Bà Hậu ở vào khu ấy, nên hôm nào bà cũng cùng con gái đi mãi xuống chỗ mỏm đá. Vì ở đó đông người Annam tắm đã vui, mà sóng lại nhỏ, và bãi cát lại phẳng chứ không gồ ghề, nhiều hố sâu như ở đầu phía kia.

— Hôm nay tắm ở đây thôi, mẹ ạ.
Hiền chân-nấn chống tay vào cái mùng nằm phơi bên làn nước và

— Vàng, cũng được.
Nhưng chẳng bao lâu sự chán nản liền ngay trong tâm hồn cô thiếu-nữ: Hiền vừa liếc thấy một bọn người Pháp, cả đàn ông lẫn đàn bà nhìn mình bằng cặp mắt khen ngợi, hay thềm muốn, hay ganh tị. Nàng sung sướng nghĩ thầm: «Muốn bình đẳng, phải đồng đẳng. Mà trước hết, mà cần nhất phải đồng đẳng về thân thể trắng kiêu!» Một nụ cười tự phụ nở trên cặp môi nàng. Rồi nàng cất tiếng hát một bài ca Pháp, theo gân hết giọng cô đào Harvey.

Serait-ce un rêve?
Un joli rêve!

Bao nhiêu người quay lại nhìn nàng. Bà Hậu mừng yêu con:
— Sao con lại hát to thế?
— Con thích quá, mẹ ạ. Hơi nước dễ thơm quá!
Bà Hậu cười:
— Thanh thì có ấy!
Một đứa bé, con người Pháp trở nàng bảo mẹ:
— Mẹ kia!
Nàng dừng lại tươi cười hỏi hồn bằng tiếng Pháp:
— Sao người ta lại cứ trông tôi người ta cười như thế?

của Khải-Hưng

Cô bé chẳng ngần ngại, trả lời liền:
— Vì người ta đẹp mà người ta lại tàn thời!

Thực vậy nhờ vẻ kiều, áo tắm tối-tàn, ăn khít nhíp nhàng với tấm thân luyện tập, Hiền nổi hẳn trong đám người ở bãi biển, khiến ai gặp-nàng cũng phải đứng lại tò mò nhìn.

— Chị Hiền!
— Ồ, Hồng đấy à?

Hồng bẽn lẽn lại chào bà Hậu và bắt tay Hiền, rồi đưa cặp mắt ngưỡng nghợi so sánh thoáng qua thân thể bạn với thân thể mình gầy gò trong bộ áo tắm xám màu và quá rộng, quá dài. Hiền cũng hiểu vậy, nên chữa nạn cho bạn:

— Chị ốm mãi nên độ này hơi gầy. Nghỉ ít lâu lại béo tốt như thường, lo gì.

Bà Hậu cười nói tiếp:
— Mày chẳng sợ sẽ cho chị Hồng một tí.

— Thưa mẹ, con sắp tiếp máu cho chị Hồng đấy ạ. Nhưng kia, chị đi đâu đấy?

Hồng chạy vội lên chỗ cát khô lấy cái áo khoác, choàng vào mình. Tuy biết rằng bạn cốt giầu cái thân thể mảnh dẻ, Hiền vẫn làm như không lưu ý tới điều đó:

— Vẽ! Để bạn có mát hơn không.

Lúc đó, một bọn người Pháp đi qua. Hiền gặp dịp an-ủi bạn, thì thầm nói:

— Kia, chị trông có đậm kia thì cũng chẳng hơn gì chị!
Rồi nàng tiếp luôn:

— Á, em nhờ chị trông coi mẹ em họ em nhé.

Bà Hậu cười:
— Mày làm như tao còn bé dại lắm ấy... Nhưng mày không tắm à?

— Con xin phép mẹ con nghỉ tắm hôm nay. Con bạn phải chạy đi đăng này một lát.

Nàng ôm mẹ vừa cười vừa hôn:
— Mẹ tha lỗi cho con nhé!

Chung quanh, kẻ cười, người bỡ mồm, nhất những người đàn-bà đứng tuổi đều cho là Hiền tây quá, thì thầm nói truyện với nhau tỏ vẻ mặt khinh bỉ.

Chẳng những Hiền không lưu ý đến ai hết, mà nàng còn làm già hơn, nhậy theo nhíp khiêu với quanh mình mẹ. Đoạn, nàng ngả đầu chào, rồi cầm

Một người tiền của dự giết muốn nuôi một cô đã có đủ trí khôn.
Phụ huynh có con em muốn cho thì cứ hỏi lại 45 đường Gia Long Hanoi.
Sẽ cam đoan nuôi nấng và giầy đỡ nên người.
Nhưng cấp dưỡng cho cha, mẹ người con gái mỗi tháng độ 10-15% và nếu cần đến, cũng có thể cho vay trước được từ 100\$.
Gửi tiền cô hoặc đã tự lập rồi vào khoảng 15-18 cũng được hưởng các quyền lợi ấy. — cần phải có đôi chữ học thư.
Phải thân hành đến hoặc dẫn trẻ đến tận nơi.
Ai biết có người muốn làm con nuôi mạch bảo sẽ được thưởng lớn.
Không có thì giờ trả lời thư — Chủ nhật nhất định không tiếp.

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc **HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU** của C. P. A.
Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,
1- Bệnh Lậu thì nên mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15, giải sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt langhận, không hại đường sinh dục, không khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 6 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.
2- Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau ló trừ, khỏi lo hậu họa.
VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ky)
Đại lý - HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisnes - YÊN-BA Y: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc - PHŨ-LY: Bùi long Trì - NAM-BÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa - TRƯỜNG - HONGAY: Hoàng Đào Quý - THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch - THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai - TRÚC-NINH: hiệu ở ĐÔNG-ĐÔNG.

cổ chạy thục mau về phía nhà khách san lớn.

— Có tập chạy để dư thi, khoa điện-kính đây à?

Hiện đứng lại, vừa thở vừa đáp:

— Khoa điện-kính là khoa quý gì thế?

Nàng kịp nhận ra Lưu và Miên, cặp bạn mà nàng chưa từng thấy xa nhau bao giờ.

— Hai ông chưa thay quần áo để đi tắm?

— Hôm nay chúng tôi không tắm.

— Cả hai ông?

— Vâng.

Nàng cười.

— Khéo bảo nhau nhỉ! Tắm cùng tắm, nghỉ cùng nghỉ.

Lưu cũng cười:

— Chính thế. Chúng tôi đồng tâm, đồng ý, đồng tình, đồng tình.

Hiện mỉm cười chế nhạo câu nói kiểu cách:

— Đồng tâm thủ thế? Giá là cặp vợ chồng thì tốt duyên lắm nhỉ!

Dứt lời, nàng lại chạy. Hai chàng gọi với, nhưng nàng về không nghe tiếng, vẫn rảo bước trên làn cát ướt.

Khi đến chỗ đã xa bãi tắm, nàng mới đứng lại, kiễng chân vươn tay thở mạnh, lấy làm khoan khoái.

Nước biển tung toé lên chân khiến Hiện quay nhìn ra bề khơi ngẫm nghĩa.

mấy chiếc mảng dương mảnh buồn nàu, đương rập rờn theo đợt sóng, mà khi ẩn khi hiện. Thốt nhiên, cái ý tưởng vụn vặt lừng vi làm cho nàng thấy nàng bé nhỏ, yếu ớt.

Nàng nghĩ thầm: «Đem so với sức khỏe của vạn vật, thì sức khỏe của con người là một sự không đáng kể. Vậy thì một người yếu với một người khỏe có khác gì nhau. Có lẽ Pascal nói đúng, con người mạnh, lớn, vĩ đại là nhờ ở tư-tưởng cao siêu, vượt được ra ngoài vũ-trụ».

Nàng buồn rầu... Song chỉ mấy phút sau, nàng đã cười phá lên, tỏ mò đứng ngắm những đợt sóng rầm rộ ở néo xa kéo đến, tưởng như sắp nuốt sống nàng đi, nhưng khi tới chân nàng thì lại nằm ẹp xuống như lạng lẽ qui hàng.

Nàng vụt nhớ tới những truyện thần tiên của Perrault mà nàng đã đọc, và tự ví mình với một nàng tiên nữ, tay cầm cái thước màu nhiệm trước mặt con quái vật hung tàn.

Những tiếng «Đò ta» làm cho Hiện tỉnh mộng, quay nhìn về phía xóm Trường-lệ: Một bọn đàn chài xúm nhau khiêng một chiếc thuyền lên bãi cao.

Nàng đi lại gần đứng xem. Sáu người từ mười bảy mười tám tới ngoài ba mươi, to lớn, khỏe mạnh, đa xăm đừa mà bóng như màu gỗ lim lên nước, đương cố hết sức nhấc bổng cái thuyền mảnh lên bằng ba cái đòn tre già và những giây, thùng to. Mỗi lần họ kêu «đò ta», thì những bắp thịt tròn ở tay; ở ngực, ở lưng lại nổi lên một cách rõ rệt, trông như những quả lựu cháy nắng vậy.

Ba bốn lần họ dùng sức, cái thuyền vẫn không nhúc nhích. Thỉnh thoảng một đợt sóng lớn ở ngoài khơi chạy tới xô mạnh vào thân thuyền làm tung toé nước mặn lên mặt, mũi họ, và khiến họ phải buông tay ra đứng cười, cái cười mộc mạc, vô nghĩa.

— Các bác yếu lắm nhì?

Nghe lời chê bai của Hiện, có người vui vẻ đáp lại:

— Vậy nhờ có một tay.

Một người khác bảo anh em:

— Trông cô ấy sức lực đấy chứ.

Hiện vờ ghé vai vào đòn, tay quần giày thưng. Ai nấy tưởng nàng giúp sức thưng toan cũng ghé vai vào đòn. Thì nàng buông tay ra mà cười ngất:

— Nói đùa đấy thôi, chứ tôi kiêng sao nổi.

Một người đương hi hục lấy thùng đào cát ở phía trên để cho cát thấp xuống mà lái thuyền lên, thì bỗng có tiếng vui mừng kêu:

— May quá! Voi kia rồi! Voi mà giúp thì hai chiếc thuyền cũng kéo phẳng.

Quả thực một người vạm vỡ ở trong xóm đi ra.

— Hộ một tay, anh Voi ơi.

Voi yên lặng cúi áo nàu ra, xấn quần lên.

Hiện kính ngạc: Nàng thấy hiện ra một nhà lực-sĩ cường tráng như một pho tượng cổ Hy-lạp. Nàng không lưu ý đến nước da rám nắng mà chỉ ngắm nghĩa những nét nhịp nhàng cân đối của thân thể Voi. Lại thêm khuôn mặt đều đặn, cặp mắt hơi xèch mà sáng, cái cằm vuông mà lồi của Voi, phần biệt hẳn chàng ra với bọn đàn chài kém về thông minh.

Có lẽ sự xét đoán của Hiện cũng bị tri tưởng tượng làm sai đi vài phần, nhưng một điều chắc chắn thì Voi là một người đẹp, đẹp theo nhà hội họa, nhà điêu khắc, nhà thể thao.

(còn nữa)

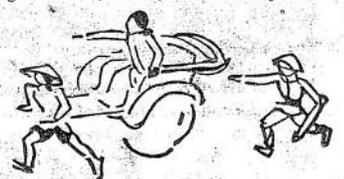
Khái Hưng

ĐỜI BỊ MẮT CỦA

SƯ «LÀM TIỀN»

NHÙNG chùa giàu có nhất ở đây, không ai còn lạ nữa. Không giàu sao dám dùng nhang thừa đem đốt làm đuốc để đi chơi đêm, mặc quần áo lụa, đi ô lụa ruộng nâu.

Tôi không nói đến cách nội giàu bằng cách để mà, bấu hậu và làm chạy thuê.



Tôi chỉ nói đến những cách kiếm tiền không chánh đáng, mà dù tốt cho dài quá gay, hay là lợi bỏ ao pnap út, người ta cũng không dám làm.

Từ lúc bà cụ sư chùa Quán-sứ còn mặc bộ quần áo có chỗ và mau như mắt lưới-lom khòm đi nhặt lá bàng rụng về đun hay là bán lấy tiền độ nhật, cho đến lúc chùa Quán-sứ đã nghiêm nhiên thành một gian «phòng đợi» rục rục của thiên đường.

Từ lúc đó đến nay, đời làm sư đã thay đổi vô cùng.

Sư, ta, ta sư, chúng ta đã đời lẫn đời cho nhau. Chúng ta còn đương hoang-mang trước tiếng gọi huyền bí của thăm xanh, thì có ít nhiều sư, không bỏ phí thời giờ, đã «làm ăn» hơn chúng ta.

«Làm ăn», nghĩa là: ăn cướp, thụt két, gá bạc xi xăng, buôn thuốc phiện lậu, làm đồng-cô để gọi hồn, chữa bệnh bằng tà thuật, bán bùa yêu, thuốc đầu, làm set-ty, bôn dái của gái.

Ngần ấy công việc, khổn nạn, có gì đâu! chỉ để được uống rượu, ăn thịt, chim gái, mặc bệnh tình và lấy vợ, nuôi con.

Ăn cướp, có lữ sư bên Bắc, thụt két có sư M... ở B.M. trong chùa H.T. Mà bôn dái của vài năm, thì ai còn lạ gì cụ «Không Cần» hóa-thượn: v... Công-ty!

SƯ VỚI THUỐC PHIỆN LẬU.

Còn buôn thuốc phiện lậu? Cách đây không lâu:

Đã có sư T... lúc còn đang tu ở chùa H. G. Hanoi...

Một sư ông, trạc ba mươi tuổi, đi xe qua phố Cửa Nam. Vừa trông thấy bộ áo vàng, và cái gậy ngà, tròn giờ ngàng, trượt mặt, người nhà phật liên chúng quit lên, liú lợt lại mà rục xe rồi rít.

Người giữ trật tự cho thành phố sợ nhỡ ra lúc này vừa được tin mật báo rằng sẽ có một vị sư mang thuốc phiện lậu đi qua Cửa Nam.

Tóm lấy và khám học, thấy bắt ra một công thuốc phiện không có thuế nhà đoàn. Thì ra sư ông ngời đi bán thuốc phiện dùm cho bà vợ.

Sau khi đã bị đưa đi khắp các chùa để cho người ta nhận diện, sư ông bước một bước từ sư «vô thừa nhận» đến con nuôi tạm thời của pháp luật.

Sư T... đã hai lần lấy vợ là sư nữ. Lần thứ ba mới nếm mùi hạnh phúc gia-đình với một người «trần tục», thì đời «đầu trợ» đã vì công thuốc mà kết liễu, hay nói cho đúng, đã bắt đầu ở trong nhà pha.

TỪ BỘ ĐỒ CỜ ĐẾN BỔNG CỜ

Một ông bạn bảo tôi rằng: trong đời làm sư, cái anh sư thụt két ở chùa H. T. còn bị một vợ đầu như rắn:

Một con mụ tuổi ngoài ba chục, chồng còn sơ-sơ, thấy sư ông có bộ đồ cờ. Nó lập làm làm chủ «bộ lòng» của sư ông rồi làm chủ bộ đồ cờ sau. Nó về ngài. Ngài về nó. Rồi ngài mắc với nó.

NGUYỆT THỰC TRONG LĂNG BẢO



Trang Phong - Hóa dương sáng tỏ bỗng...

...bị «nguyệt tượng». Các ông chủ báo Ordre, Annam Nouveau, Volonté Indochinoise, Ami du Peuple đập thùng, đập mẹt để trăng khỏi bị ăn... Riêng mình báo Xứ Xứ vỗ tay reo mừng.

Trang Phong-Hóa hết hạn Nguyệt thực lại sáng tỏ. Báo Xứ Sở buồn tình.

Quý bà, quý cô ưa dùng giày MỸ-THUẬT NÊN ĐẾN

CHẤN-LONG

38, PHỐ HÀNG BỒ SẼ ĐƯỢC VỪA Ý

Vì đồng giày Kim-Thời đã được ân hưởng bột-tinh bạc và được hội Mỹ-Thuật Đông-Dương tặng bằng danh-dự, như vậy dù to ra là một hiệu giày có giá-trị; giày có cam đoan, chữa không tính tiền.

Advertisement for CHẤN LONG shoes. It features an illustration of a woman sitting and another person standing. Text includes: "CÁC BÀ CÁC CÔ LỊCH SỰ", "BAO GIỜ CŨNG DÙNG GIÀY TẠM THỜI CỦA HIỆU", "CHẤN LONG", "38 PHỐ HÀNG BỒ TONKIN HANOI".

AI ĐỌC "ĐÔI NAY"

Không biết các SÁCH "VỊ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ: Về bộ Công nghệ có: Day làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50, Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có: Tập võ Túc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Day đá ban 0\$80. — Về bộ Y-học (tâm thuốc) có: Y-học tưng-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$50, Xem mạch 1\$00, Đản bá 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thiếm học: Day Thời-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách day đàn Huế và cải lương 0\$50, Sách day vẽ 1\$00, Day làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bi-mật, Già Lẽ, Học chữ táy v. v. Ngót 100 thứ. Xs mua thêm cước gửi mua buôn có trừ thuế hồng. Thư đờ: NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi.

Lúc đã đến cái giờ « chia cửa, xếp nhà », mẹ nỉ non mượn ngài bộ đồ cũ, rồi không trả nữa. Một đêm ăn-ái có đất, nhưng đứng vào cái cảnh « há-miệng mắc quai », ngài liền « hỷ-xả » mà không nhớ hại vai khênh dẫu trực lên trình đờn.

Được ít lâu, ngài nghe con mẹ vừa vô tình, vừa đa tình đó đã về tay một ông sư bạn, ở chùa L.T. tục-danh là sư cụ N. Chẳng muốn cho sư bạn mắc phải cái bầy tình hút của, thương bạn, người ta bảo chính ngài « máy » chông mẹ đó.

Nhờ có ngài mà sư cụ chùa L.T. được uống một bữa nước ao bèo no, tuy rằng, không mát mát gì cả.

Số là sư cụ thấy chông mẹ thân hành lụng đến tận chùa, tránh voi chẳng xấu mặt, ngài lợi xuống núp dưới cầu ao bèo, chỉ thò cái mũi lên để tránh con voi đó, và để thờ một thờ. Mặc cho sư ông trong chùa bị cái oan ngàn đời đi-hận, mà hình hợ sư cụ một trận đôn ghen ba, bốn ngày không cầm nổi dùi mõ.

Rồi bạn tôi chép miệng đạo-đức:

— Kết cục : vợ chồng li dị, và vài về « nắng kinh, rạn mỡ » cho sư... Ông muốn biết mặt cụ Bát Giới và mẹ vài ên đó không khó. Một là ta sẽ rú cụ kỳ Ng... càng đi lại chùa đánh tài bàn hay tổ-tôm cho sư cụ lấy hồ. Hai là thả ra vài bốn hào, xem một quẻ bói cô...

Tôi nhất định bỏ ra bốn hào, hơn là rú rú cụ kỳ nọ. Chúng tôi đến chùa với một người em gái họ tôi, vì đến một chỗ « đồng cỏ, đồng cày » không có đàn bà không xong.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

SÁCH MỚI

Ông Ngô-dức-Kính, đốc học trường Hà-dông, vừa gửi tặng bìn báo quyền Memento orthographique, sách dạy viết chữ Pháp cho đúng mệ, và rất có ích cho học trò lớp nhất lớp nhì và thí sinh bằng sơ học Pháp-Việt (C.E.F.F.I.)

Xin cảm ơn tác giả và chúc tác giả còn soạn được nhiều sách giáo khoa có ích như thế nữa.

P.H.

GÀ CHOI

Phóng-sự của TRỌNG-LANG

(tiếp theo)

NHỮNG CON GÀ LẠ

CON gà sống chọi của cụ Hai tỉnh Sơn tây, dữ hơn chó. Ai vào chơi nhà cụ phải kêu từ ngoài ngõ, nhờ cụ giữ hộ con gà, mà quên hẳn ba con chó.

Nó đánh khắp mọi người. Nó đã từng đá một ông cảnh binh mọi cái vào « đít », thủng hai lần quần, máu ra như suối.

Không phải nó thù hận gì ông, chỉ vì ông vào chơi vườn, ông lại đứng quay lưng vào nó mà... đi tiều.

Con gà mái, già đã 7 năm của ông C... ở K.T. có đôi cựa dài và cong như móng tay một cá con gái đẹp.

Nó đánh nhau hàng nửa ngày với gà sống pha, và đã từng đâm thủng mắt một anh chỉ có tội là « ve vãn » nó.

Nhưng, lạ hơn cả là con gà mái của ông Xan ở Khâm-thiên. Nó thuộc giống « chích chòe » (biệt hiệu của một nòi gà hay) : vừa lùn, vừa bé, mà đánh mau hơn gà sống. Nó đánh một lúc chạy bốn, năm anh gà sống pha. Nó chỉ có một tướng lạ là gáy te te cả ngày.

Gà mái mà biết gáy, tác-giả bộ Tam-quốc đã cho là một điềm gở cho nhà Hán. Ông Xan cũng người Trung-hoa, thì lại quý như của báu. Vì con nó đẻ ra, tài ngang với những gà : Nhan-lương, Văn-xú, Quan, Trung, Triệu, Mã, Hoàng, về giống « queo » của ông thông Cát. (Queo : tên một con gà hay).

QUÝ GÀ HƠN MẸ

Đây là một truyện cổ. Một tay chơi vùng Bắc có một con gà chọi.

Một hôm, vợ hắn thấy gà bới thóc, lỡ tay quăng đôn gánh chết. Bà mẹ hắn thương đau, ra hững dờ tội cho đầu. Hắn nhất định giết mẹ để thế mạng gà. Ngoài vườn dưa hắn sắp sửa khai đao, thì giữa

thủ » to hơn nó. mà hện với rằng: « Nấu mày còn thắng lần này nữa, thì tao xin lay mày hai lay ! » Một giờ sau, nó đại thắng, và ngã ngều nhạ nhại lể của chủ gà địch.

Anh hùng như « Cựa-cua » mà về sau, đành thua lối và chết dưới linh hai trầu mồi cựa của con Sám chú Ôn.

Sau Cựa-cua, người ta nhớ đến Da-cam, tuy rằng lịch sử tranh đấu của « Da cam » chẳng rờ rờ bằng lịch sử « Cựa-cua ». Nhờ đến Da-cam chỉ vì con Sám, một địch thủ đã đá hòa với nó. Từ sáng đến 6 giờ chiều, con Sám nằm phục giữa sỏi, chỉ thỉnh thoảng ngóc cổ lên mổ một cái, rồi lại nằm yên, nhắm mắt chịu đòn mà nhát địch không chạy.

Sau một hồi kiếng, đứng 6 giờ, cuộc đấu hòa.

Ông chủ gà Sám, như người điên, mở hồi đây trán, trước mọi người, sụp xuống lay Sám bốn lay, rồi hôn hờ bề gà đi.

Đi được mươi thước, Sám ngáp rồi chết trên tay chủ.

Cái gan chịu đòn của nó đã cứu một đời làm ăn của chủ, vì ông ta, tin ở nó, trừ e ngày, đầu đã cầm nhà đi để lấy tiền đấu cược. Cuộc đấu, nếu chậm độ nửa phút nữa, thì ông sẽ tuyệt nghiệp ?

Ngoài « da cam » ra, ta nên kể thêm mấy con gà tài có những tên lạ lùng như : Hoa nhài và Ô-nồi của xiếc, con Tây say, con Carry, con lừ-đừ, con Tia cao-su, con Autocar, v... v...

Con « Ô-nồi » lúc còn nhỏ, người ta định cho nó vào... nôi. Lúc lớn lên gặp gà khác, thì cũng như con Carry, nó đến đánh cho đến chạy vào... nôi, thành món giả cày hay carry cả.

Con « Tây say » thì đánh gà địch đến đầu lảo-đảo như tây say.

Con « Lừ-đừ » cũng như biệt hiệu nó, lúc xông vào gà địch, cứ lừ-lừ như ông từ vào đền...

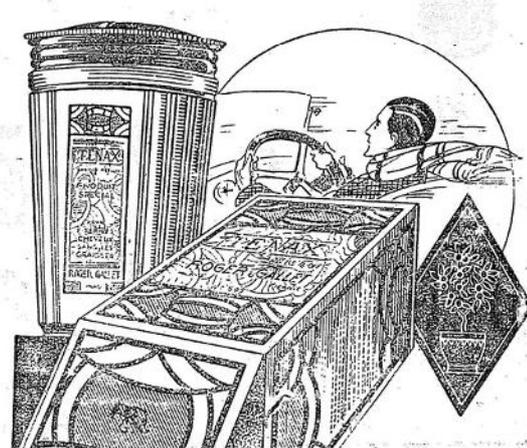
Song, những cuộc đấu gà đã làm cho người ta hồi-hộp, có lẽ chỉ có những cuộc của « Queo lục lĩnh » và của « Bầy kỳ ».

(Ký sau sẽ nói đến hai con này).

(Còn nữa)

Trọng-Lang

TENAX



Một chất phát mồi phát-minh, không giống như những thứ sáp minh thường dùng để bôi tóc. Chế-hóa một lối riêng, chuyên dùng để giữ tóc không rụng. Muốn chải tóc theo lối nào, cũng đều giữ được cả.

TENAX làm cho tóc được mượt và mềm mại lạ thường và lại không nhờn, bấn.

Le Flacon n° 601 . . . 0\$70

Le tube n° 603 . . . 0.45

AGENTS GÉNÉRAUX

Établissements BOY-LANDRY

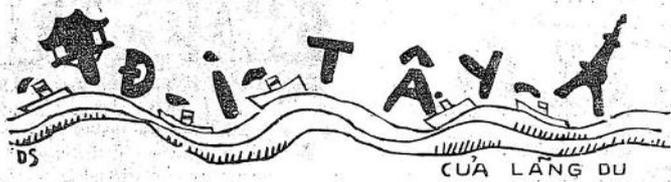
CÁT TÒ QUẢNG-CÁO NÀY MẠNG ĐẾN BẮN-HÃNG
BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI
và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG

Các ngài sẽ được trừ **10%** theo giá kê trên

TENAX

Produit spécial pour
fixer les cheveux sans
les graisser.

ROGER & GALLET
SUCCESSIONS DE JEAN MARIE FARINA
PARFUMEURS, PARIS



TÀU NHỎ NEO

S AU khi đã uống cạn rượu và khốc cạn nước mắt, tôi nhất định từ biệt tình nhân để «hiển thân» cho các anh em bạn. Trong ba ngày, tôi cùng họ đi chơi từ Khâm-thiên đến Đông-hung-viên, rồi lại từ Đông-hung-viên đến Splendid Hôtel. Nếu cuộc đi tây của mình cũng cứ quanh quẩn vài ba chỗ đó, thì nghe cũng dễ chịu.



Phiền một nỗi đã đến ngày phải xuống Hải-phong để kịp đáp tàu. Anh em bạn xuống tiễn đưa rất đông. Tôi và tình nhân tôi phải trốn họ ra ngồi ở vườn Bách-thú Hải-phong và thở than đi trên con đường Thiên-lôi để cùng nhau khóc một trận nữa cho hả dạ.

4 giờ chiều, tàu nhỏ neo và kéo cầu. Mùi xoa bay phấp phới. Tôi tưởng mình như một nhà đi sứ sang tây để yêu cầu chính phủ Pháp một việc có can hệ đến vận mệnh nước nhà. Sau tôi phải nghĩ đến rằng mình lấy tư cách một người thợ sang Pháp học chụp ảnh nên mới bớt kiêu ngạo.

Tàu ra xa dần. Tôi quên cả anh em bạn, chỉ dăm-dăm nhìn cô tình nhân. Cô tình nhân cũng đứng trông theo. Tàu càng xa, tình nhân tôi càng nhỏ dần, nhỏ dần. Trước bằng người thật, sau nhỏ hơn người thật, sau bằng đứa trẻ, bằng cái lọ lục bình, bằng cái bánh

tây rồi mất hẳn. Đến lúc không thấy tình nhân đâu nữa, tôi mới thấy mình dỗi bụng.

NHỮNG NỖI KHỜ

Lẽ có nhiên là tôi đi «hoong». «Boong» không phải là cái cầu như ý tôi tưởng. Ở trên lầu thủy, cứ chỗ nào không phải buồng ngủ, không phải buồng ăn, buồng khách, là «hoong» ở đó. Đi «hoong» tức là đầu đội gùi, chân đạp gỗ. «Đội gùi, đạp gỗ ở đời». Gùi là màn mà một cái ghế vải dài là chiếu. Thật ra đi «hoong» có buồng ngủ, có giường đệm, nhưng nếu xuống đấy thì thà nhẩy xuống bể còn hơn. Tôi bắc ghế nằm nhìn mây kéo trên trời cho quên dỗi để đợi giờ ăn cơm. Khát nước lăn ra máy há miệng nuốt nước lã ùng-ực, lại nhớ đến trận khóc đêm trước bên cạnh tình nhân và bôn chạp sấm-banh.

Than ôi! thời oanh liệt nay còn đâu. Đến giờ ăn, xuống bếp xin đĩa, xin cơm và đồ ăn; ngồi một số nhai cơm, đêm sạn và lấy răng thử sức may miếng thịt bò mới thấu rõ nỗi chua cay của cầu kẻ trên.

Mỗi buổi chiều, ăn uống no nê xong, tôi ra dựa vào bao-lon tàu ngắm mây nước, để tâm hồn về với tình nhân và để nước mắt xa xuống bể, nhất là khi nghĩ đến rằng có lẽ cũng giờ này, phút này, cô tình nhân của tôi đương ngồi uống sâm banh với một người khác để quên mình. Bên cạnh tôi, một ông lính lập người Huế, có lẽ cũng như tôi, đương nhớ đến tình nhân, nên về mặt buồn như chấu cần. Tỉnh thoảng, ông lại thở dài một cái, thật mạnh và se sẽ cất giọng ngâm theo điệu Nam-bình: «Kéo neo tàu chạy...»

Tôi để ý thì cứ đứng 5 phút, ông lại thở dài lên một cái và ngâm lên: «Kéo neo tàu chạy...»

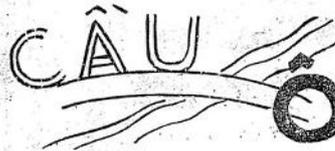
Chiều nào cũng như thế đến một giờ đồng hồ, ông mới chịu thôi cho. Tôi đã buồn lại thêm bức mình. Có lần, tức quá không chịu được, tôi lại gần bảo ông ta rằng: «Này ông, tàu đã chạy rồi», ông ta cũng nhất định không hiểu.



Được cái may rằng, lúc ở Saigon, lâu kéo neo chạy đi Singapore, thì không thấy ông ta đâu nữa.

Từ đây, tàu xấp đến nước ngoài, quyền sở tay của tôi mới bắt đầu ghi chép những truyện lạ. Còn một sự lạ nữa mà không ai lấy làm lạ, là tôi thấy dễ thở vô cùng; không biết vì tại mình ở ngoài khơi hay vì cái không khí mình thở đây khác với không khí vẫn thở bấy lâu.

(Còn nữa) Lăng du



Đang giúp những người cần người làm và những người xin việc làm

1. Nhiều người đứng đắn, hiền không có việc, nhận làm việc lâu hay làm vặt, như biên chép sổ sách, tính toán, calque, reproduction de dessins hay những việc thủ công...
Làm khoán, làm công, đến nơi làm hay mang về cũng được. Hỏi tại viện Tế bần đường Hàng Bột Hanoi.

2. Trẻ tuổi. Có bằng D.E.P.S.F.L., cần một chỗ dạy học ở nhà, bảo trẻ từ lớp nhì đến lớp nhất, hay bảo chuyên về toán pháp hoặc Pháp văn.

Hỏi: N. P. J., 13 rue des Etuves Hanoi

L.T.S. - Thư của những người tìm việc gửi cho bản báo về ba tháng trước thì nay không đăng nữa (nếu không có thư nhắc) vì bản báo tin và mong rằng những người đó đã tìm được việc làm.

HÀNG P. CHABOT HANOI - HAIPHONG - SAIGON. Illustration of a beetle logo with 'CHABOT' written on it. Text: 'Ở Hanoi, các Ngài có thể trả tiền chịu hoặc từng kỳ-hạn'.

HOA TRÔNG TRẮNG

KHÔNG được cái trọng trách lên mời Hằng nga như Thạch Lam vì cái lẽ rất đáng giận là nhà báo không đủ tiền trả thêm cho một chỗ ngồi trên chiếc máy bay tối tân, Lê-Ta âu sầu như một nhà thi-si. Anh chẳng liên đem cái âu sầu ấy ra thơ thần ngoài vườn, dưới ánh trăng thanh hôm rằm tháng tám. Bông đầu vắng vắng có tiếng đom véo von mỗi lúc một rõ, rồi những hoa lan, huê, nhài, hồng, lý, đào, ngâu, soi... nghĩa là trăm thứ hoa của bốn mùa biến thành những cô tiên ranh con. Bọn tiên hoa tay hợp dưới một góc liễu trong vườn đàn rú rí nói chuyện với nhau, thì một hoa nhài tiên là thứ hoa lắng lơ và thốc mách nhất gọi các bạn hoa kẻ hết những điều cô ả trông thấy ở cung trăng. Các cô khác ngồi nghe, bàn tán thêm vào cho vui truyện.

Lê-Ta ăn một chỗ, nin hơi nghe ngóng ghi chép các lời hoa nói. Lúc về nhà coi lại, thì ngạc nhiên xiết bao: đó toàn là những bài ca ngũ ngôn và tứ. Vậy cứ xin nguyên văn chép ra đây.
(Những đêm có trăng, nhất là trăng trung thu, các bạn trẻ có thể dùng những bài ca này đóng một thứ ca kịch nhỏ, một người giả làm hoa Nhài, còn những người khác giả làm muôn hoa, và cùng ca (en chœur) những điệu Ngũ-diêm ở sau những bài Tả. Sân khấu ở đâu cũng được, miễn không phải ở trong nhà).

HOA NHÀI (ca Ngũ-diêm)
Lily, Đào, Cúc với Hồng, Ngâu
Đến em kể cho câu truyện này.
Làng hoa, có biết em đây
Tôi hỏi nọ hóa mấy chấp chờn?
(Ca tiếp bài Tả)
Chập chờn với vợi chán lờ
Một mình tìm được tới nơi
Tôi cung quăng ghế chơi chị Hằng.
Chị ấy không buồn đâu nhé!
Mà chính cái chơn ngàn trắng,
Minh chắc giá ngắt nhường băng.
Trái ngay lại: ăm vui lạ thường.
MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm)
Khắp vườn hoa thắm cùng nhau
Đến đây để nghe câu truyện cười.
Thiền nga vắng ngắt không ai,

Đến nay lại ăm vui lạ thường.
HOA NHÀI (bài Tả).
Thực là một sự lạ thường:
Nguyệt lâu đèn điện sáng trung.
Chồn cung điện khói hương đượm màu.
Quạt mây trên trần quay tí
Kèn hát tiếng gát và mau.
Nhịp đàn với tiếng vắng thau
Các tiên từ áp nhau nhẩy đằm.
MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).
Khắp vườn hoa thắm cùng nghe
Biết câu truyện trắng khuya giữa bầu,
Trời xanh chẳng có sần đầu:
Các tiên từ ồm nhau nhẩy đằm.

HOA NHÀI (bài Tả).
Tưởng rằng nhậm chẳng phải nhơ,
Một mình then then bước qua,
Bông đầu chị ấy ra gọi vào.
Chị ấy trông: trời ơi chaoàng!
Mặc áo đùng một làm sao!
Đầu ngắn tóc, gỏi giầy cao!
Rõ ra về «ngôi sao» hợp thời.
MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).
Khắp vườn khác khích cười đi.
Đến tiên từ cũng nghe người đời
Giữ tiền nổi gót cho cao
Muôn ra về ngôi sao hợp thời.

HOA NHÀI (Ngọc may nhân).
Rồi em bước theo chỉ vào,
«Kỵ binh» đứng yên lặng chao.
Kim đồng bên mình ngọc tuyệt.
Thấy em ngại ngần, Hằng Nga,
Nói to như ta diễn thuyết:
— Thưa các ngài đây khách tiên Hoa.
Khắp lầu, khắp lầu liên vang
Tiếng (võ) tay chen vào nhịp đàn.
Còn em đứng yên mỉm cười
Muôn cùng mọi người cùng vui
Đều đang đi vào nhịp đàn.
MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).
Khắp vườn cất tiếng cười reo,
Chúng ta nhẩy đùng theo nhịp đàn.
Nhìn trăng chói lọi treo gương
Vội trắng họa khúc ca điệu dàng.

Advertisement for 'CHEMISSETTE DE TENNIS' and 'Cu-Chung' shirts. Includes price '\$1.00' and address '100, RUE DU COTON - HANOI'.

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RĂN SÂU



MẶT NHIỀU VẾT RĂN
= trông già quá 50 tuổi =

NHỮNG VẾT RĂN ĐÃ MẮT
= trông trẻ độ 30 tuổi =

Giãn-dị và rề tiền, sự phát minh của giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết răn là do ở sự suy-vi của một thể-chất của da-dẻ, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bổ cho thể chất đó. Lấy ở những súc vật hũy còn nhỏ, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Trước khi đi ngủ, bôi thứ kem này, thì những vết răn sẽ mất, và

da-dẻ sẽ được tươi tắn và mịn. Buổi sáng trước khi sức phấn, thì dùng kem TOKALON màu trắng (không mỡ), là thứ kem không những làm cho da-dẻ trở nên trắng trẻo mà lại còn bồi-bổ da-dẻ nữa. Kem trắng làm mất những lỗ chân lông mở rộng, và những chấm hương,

Các bà các cô có thể chắc chắn được rằng dùng cách «sửa-trị dung hòa» kem trắng và kem hồng da dẻ sẽ được tươi tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bắt đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các cô sẽ thấy sự màu nhiệm của kem đó.

KEM PHẦN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
Maron, Rochat et C^o - 45, B^e Gambetta à Hanoi

**Tên những người
được thưởng**

Một năm báo hay sách.

Cô Trần-Tuyết-Dung 85 Rue Coton Hanoi. Phiếu số 00104

Nửa năm báo hay sách.

Không tên ở Hanoi. Phiếu số 01006 (đã lấy rồi).

Ô. Đỗ-văn-Nghĩa 18 Rue des Pipes Hanoi. Phiếu số 06209.

Ô. Nguyễn-xuân-Tuyên 15 Cité Tân-Hưng Hanoi. Phiếu số 14987.

Ba tháng báo.

Ô. Nguyễn-xuân-Tuyên 15 Cité Tân-Hưng Hanoi. Phiếu số 13645.

Cô Nguyễn-thị-phan-An 14 Hoàng-Cao-Khải Hải-Đương. Phiếu 05324.

Ô. Giang-văn-Cổ 37 Général Bichot Hanoi. Phiếu số 05774.

Ô. Giang-văn-Cổ 37 Général Bichot Hanoi. Phiếu số 05610.

Ô. Nguyễn-thương-Luyến 55 Rue de la Samure Hanoi. Phiếu 06731.

Ô. Lê-thương-Hàng 20 Rue de la Soie Hanoi. Phiếu số 3572.

Ô. Xuân 49 Rue Colomb Hanoi. Phiếu số 02109.

Ô. Nguyễn-văn-Chiêm 135A Rue Strasbourg prolongée Haiphong. Phiếu 08991.

Ô. Trần-văn-Kính 73 Route de Hué Hanoi. Phiếu số 07825.

Ô. Trần-văn-Tôn 71 Route de Hué Hanoi. Phiếu số 07826.

Ô. Phạm-văn-Đề 127 Route Sinh-Tử Hanoi. Phiếu số 00846.

Ô. Trần-văn-Thảo 14 Ruelle Yên-Thái Hanoi. Phiếu số 00624.

Ô. Hồ-trọng-Hiếu tức Tú-Mỹ 24 Rue des Caisses. Phiếu số 07004.

(còn nữa)

KHAI - TRÍ

CÁC ông ái-hữu cựu sinh viên trường Báo-hộ nhận thấy rằng đã lâu nay trai thanh, gái lịch Hà-thành chưa có dịp gặp nhau, bèn phát minh ra một ý kiến hay : đánh trống, hò reo, cười hát, rủ họ vào một nơi quen quen (ai cũng đoán được là hội quán Khai trí tiến đức) để họ được tự do... nhìn nhau cho hả cơn bấy lâu cách biệt.

Kê thi ngoài cái mục đích «đại» phục hợp nhân đạo ấy của nó, cuộc thi đánh trống, thi đèn trung thu hai tối mừng tám mừng chín còn có vài cái mục đích khác nữa cũng đáng lắm : làm tiền giúp học rở nghèo và quảng cáo giúp các nhà buôn giàu.

**HAI THỨ ĐÈN LẠ THỊ
Ở K. T. T. Đ.**



Đèn thè bài được giải nhất.
Đèn quân bút, không những không được giải thưởng mà lại còn phải phạt 3 năm không được dự thi.

xi-qà và thuốc-lá hiệu

MÉLIA
là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM
NGON
và **RẺ**
như thuốc lá hiệu
MÉLIA



(Xin dính theo một cái tem đề giá nhờ)

Chỉ có **0\$06** một gói **Marina** rouge mà trước kia bán những **0\$10**

Đại-lý độc quyền: **RONDON ET C^o**
HANOI - HAIPHONG - TOURANE - SAIGON

TIỀN-ĐỨC NƠI HẸN HÒ...

BÊN NAM



Trái, thanh lịch

Mình tuy không còn là học trò nghèo, cũng chưa phải là nhà buôn giàu, nhưng việc phúc đức, không đi sao tiên? Chỉ một cái ý nghĩ cón con ấy đủ bắt tôi nháng bước tới nhà K. T. T. Đ.

Quả thực tôi không đoán sai, trai gái khao khát nhau như đất khô khan khao khát trận mưa rào. Họ đứng chật ních ở miếng đất hình tam giác trước cửa nhà Khai tri để chờ đến lượt lấy về vào hộp mặt. Tôi cũng cố lách qua những hàng rào người, lách qua hai ông Hộ-pháp đứng canh công: ông Ngôn và ông Ninh, để vào xem.

Xem gì? Chỉ thấy người. Người đứng che gần kín cổ bàn, bánh mứt trung thu. Thành ra một cuộc bày người. Kể thì cũng đẹp mắt, khoái tai, tuy không ngon miệng: đủ các màu phấp phới dưới ánh đèn điện sáng trưng, với đủ các giọng nói cầu cưỡi trăm bông, thực là « tưng bừng nỏ nước yến oanh » vậy.

Nhưng dù họ che kín được cổ mà có một vật họ không che kín nổi: đôi câu đối dài dằng dặc của một ông hội viên, ý chừng thừa chữ đem bày chơi để thiên hạ đọc. Một vế câu đối phổ trương Thăng Long, còn một vế ca tụng báo P. H. của chúng tôi, làm tôi cảm động quá suýt ngã đi ở trong nhà Khai tri. Tiếc rằng ông văn - sĩ nào đó chẳng bảo cho chúng tôi biết, trước khi « hạ tứ ném châu » để chúng tôi khỏi đột ngột, ngo ngác, không hiểu vì sao người ta lại nêu tên mình lên ở nhà hội quán K. T. T. Đ. Nhưng đầu sao chúng tôi cũng xin thành thực cảm ơn các ông cụ sinh viên trường Bảo-hộ.

Dưới đôi câu đối chói lọi ấy (vì viết bằng màu đỏ chói) có một bức hoành phi cũng chói lọi của một cô hàng bán vô danh, đề ba chữ « xin đừng mớ ». Hay chữ lắm! Dùng nhiều điển tích lắm. Giá

cô hàng phải là cô Hồ-xuân-Hương thì đã viết thành thơ:

« Quán tử có thương thì bỏ miêng,
Xin đừng sờ mó thịt da em ».

Nhưng gặp tiết trung thu mà trường thuật về bánh mứt, chỉ khiến độc giả đã ngây lại ngây thêm, tuy ngoài bánh mứt ra, cũng còn nhiều thứ hàng bày rất hợp tiết trung thu, chẳng hạn như sô-mi, như sơn, như thuốc (ý hẳn thuốc đau bụng để phòng khi ăn bánh xong) vân vân. Ấy là chưa kể gà thành voi, lợn thành sư-tử và nhiều sự tân kỳ đặc biệt khác không bút nào tả nổi.

Vì thế, tôi không tả được, đành ra sân nghe hát trống quân và thổi ít không-khi mát.

Vâng vâng câu hát của bên nam:

Đôi ta bắt gặp nhau đây,

Như cá gặp nước như mây gặp rồng

Trên các cặp môi thỉnh giả đều lờ một nụ cười khoái lạc, những cặp mắt nhìn nhau như phân vân với nhau rằng lời ca rất đúng.

BÊN NỮ



Gái hồng nhan

Chắc còn nhiều câu hay lắm, nhưng người nghe lăm òn-ào quá nên chỉ thỉnh thoảng lọt tai tôi được một vài câu. Đại khái câu này:

Đôi mắt anh liếc cái cặp má hồng của em

Vì đồng người đứng che lấp, tôi không thể liếc qua được cái cặp má hồng ấy ra sao, vậy đã xin nhờ Tô Tử lên vào về giúp hiển độc giả hai bức chân dung dưới đây.

Nhị Linh

Mua năm trả tiền 3 kỳ

Ở riêng Hanoi chúng tôi đặt
rẻ mua năm, trả tiền 3 kỳ
(mỗi kỳ 4 tháng) trả 1 \$ 00

Sẽ có người đến tận nhà thu tiền.

Lúc mua trả trước 0\$01.

VIÊN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

Món tiền lưu trữ là: 440.586p.57

(Tính đến ngày 31 Décembre 1934 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AOUT 1935

Mở ngày thứ sáu 30 Aout 1935, tại sở Tổng-cục ở 32, phố Paul Bert, Hanoi hồi chín giờ rưỡi, do ông LONG chủ tọa, ông LE-VAN-AM và ông TRINH-XUAN-BAN dự tọa

Số phiếu đã trưng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
16.309 38.491	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra: 16.399-3.491 Au porteur, à Haiphong (Phiếu 200\$). Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa góp	1.000 \$		
127 5.698	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 127-2.698-2.635-1.222-2.108-2.125-1.473-273-345-1.536-1.484-2.469-2.999 Mme Ferrand ở gare Hanoi trúng lĩnh về 5.698-2 M. Trần-khảo-Can, Sre. des P.T.T. Tourane 5.698-5 M. Phạm-kim-Châu, ở Bacliêu.	1.000 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$		
653 15.865 23.938 27.888 30.681 33.738 37.169	Lần mở thứ ba: khỏi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai. Những số đã quay ở bánh xe ra: 653-2.407-537-2.863-941-865-828-2.933-2.037-883-681-738-1.569. M. Claude Bernard, Chấn Thanh-Tra nha Học-chính H. M. Nguyễn-van-Phát, Conservation Foncière à Mytho. M. Phạm-vân-Vi, village Hoàng-xá, Thanh-hà, Hảiduong M. Lesage, Chef Sub. forestière Cho-lang, Doluon; Vinh M. Kam-suong-Kuông, 5, Bd Chavassieux, Haiphong M. Phạm-vân-Quan, 9 rue de Marché, Vinh M. H-v-Chinh, Đốc học trường Giải Lạc, Quan-Hoa.	1.000 \$ 200 \$ 200 \$ 1.000 \$ 200 \$ 200 \$ 500 \$	554 \$ 00 105 \$ 00 104 \$ 40 518 \$ 00 102 \$ 80 102 \$ 00 254 \$ 00	

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ bảy 28 Septembre 1935 hồi chín giờ rưỡi tại sở Quản-lý ở số 68, đường Charner, Saigon

GINEMA PALACE

Từ thứ tu 11 đến thứ ba 17 septembre 1934

Bouboule 1er Roi Nègre

do kép khôi hài và hát trữ danh Georges Milton sắm vai chính.

GINEMA TONKINOIS

Từ thứ sáu 13 đến thứ năm 19 septembre 1935

L'ILLUSTRE MAURIN

NGÀY KHAI TRẢNG!!!

BÁN CHIỀU HÀNG CÁC THỨC
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ

HÀNG CỰC TỐT, GIÁ PHẢI CHĂNG



Tại
NHÀ IN VIÊN-ĐÔNG

28, phố Paul-Bert
HANOI

38, đường Paul-Bert
HAIPHONG



SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.

Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG

Muôn chóng giỏi Pháp-Văn không gì bằng đọc báo

A. J. S.

(AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUSE)

Một tờ học báo đã xuất bản được năm năm, do các giáo-viên có bằng tiên-sĩ, cử-nhân văn chương, cử-nhân cách-trí và các giáo-viên có bằng Cao-Đẳng-Sư-Phạm viết giúp.

Tờ **A. J. S.** dùng cho các học sinh :

- 1-) Các lớp nhì năm thứ hai (cours Moyen 2ème année)
- 2-) Các lớp nhất (cours Supérieur)
- 3-) Cả bốn lớp trường Thành-Chung (E. P. S.)
- 4-) Và cho tất cả mọi người muốn luyện tập Pháp-văn cho một ngày một chóng giỏi.

Chọn bộ **A. J. S.** niên-học năm 1935-36 có 50 cuốn, bắt đầu từ số 132 ra ngày 29 Août 1935.

Giá báo một năm 2\$40. Ai mua báo giá tiền trước ngày 22 Septembre 1935 thì báo **A. J. S.** gửi tặng hai cuốn sách học đáng giá 1\$00, hoặc là

1-) *Recueil de Rédactions*
2-) *Recueil de Problèmes*
(dùng cho các học-sinh thi bằng Co-thủ (C. E. P. F. I.)

1-) *Recueil de Rédactions*
2-) *Recueil de Dictées*
(dùng cho học-sinh các lớp bậc Cao-đẳng Tiểu-học E. P. S.)

Nhớ gửi 0\$20 dùng làm tiền vào sổ và tiền cước gửi hai cuốn sách đó.

Mua một năm báo **A. J. S.** được biếu 2 cuốn, nếu muốn mua 2 cuốn nữa thì chỉ phải trả có 0\$85.

Lời dặn.—Nhớ gửi số tiền 2\$40 và 0\$20 trước ngày 22 Septembre 1935 thì mới có sách biếu.

Những số báo **A. J. S.** cũ, xuất bản từ ngày 15 Septembre 1931 cho đến 31 Août 1934 (từ số 1 đến số 96) đều bán một giá đặc-biệt :

cho những người mua lẻ :
0\$22 một chục số

cho những người mua dài hạn :
0\$15 một chục số

Báo **A. J. S.** có đặt một cuộc thi rất lý-thú cho độc giả. Muôn biết rõ thể lệ cuộc thi đó cùng các quyền lợi của độc giả mua dài hạn thì xem ở những số báo ra ngày 29 Août và 5 Septembre.

THƯ VÀ MANDAT XIN VIẾT CHO :

ÔNG BUI-CAM-CHU'ÔNG CHỦ NHIỆM BÁO **A. J. S.**
12, AVENUE BEAUCHAMP, 12 - HANOI